



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 245031

VEWL.#: _____

I-171#: (Y) NO

EXIT VISA#: 706/89 DC-KG

705/89 DC-KG

707/89 DC-KG

708/89 DC-KG

709/89 DC-KG

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NHUT QUANG
Last Middle First

Current Address: _____

Date of Birth: 02/06/1938 Place of Birth: Khien Giang

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: HUYNH N. NGUYEN
Name
P.O. Box 1568 Seaside CA. 93955
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NGUYỄN NHƯU QUANG
Hộp thư 290 B.D Tỉnh
Kiên Giang VIỆT NAM

5 September 1990

File # E03-508
IV # 245-031

To : MRS KHUC MINH THUC
PO Box 5435 Arlington
Ca. 22205-0635 U.S.A.

Kính thưa Bà,

Mấy năm trước, tôi đã có lần làm phiền Bà. Nay tôi rất tiếc
nỗi quấy rầy Bà một lần nữa. Xin Bà chịu khó nghe tôi bày
tỏ và rộng lượng tha thứ rồi vì nhân đạo cứu giúp hồ sơ của
gia đình chúng tôi. Truyền lại như sau :

22.12.1981 Ms Huan Nguyen đã báo lãnh gia đình tôi gồm sáu
người (cha, mẹ, vợ chồng và hai con tôi) mà cha tôi là Ông
Nguyễn Văn Khoa là P.A. (IV.538-372)

25.09.1982 Ms Huan Nguyen lại báo lãnh. Nhưng lần này chỉ
có hai người (cha và mẹ tôi). Lúc này gia đình tôi chưa có
hộ khẩu vì bị lấy nhà và đuổi đi kinh tế mới. Hơn nữa Nhà
nước VN không còn thu đơn xin đi U.S.A. nữa.

03.08.1988 Cha tôi là Ông Nguyễn Văn Khoa được cấp I-171
Tôi cũng được cấp I-171 riêng.

31.08.1988 Tôi nộp hồ sơ xuất cảnh với Công An Kiên Giang,
với O. Nguyễn Văn Khoa là P.A. làm theo Khai Tử của Mẹ tôi
vì Bà đã qua đời, để bắt người trong tờ báo lãnh.

25.09.1988 Ms Huan Nguyen báo lãnh lần thứ ba, chỉ có năm
người (tôi, vợ, hai con và cha tôi,) mà tôi là P.A. Nhưng
trong Giấy này ghi tôi là nhân viên Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ năm
1963-1965 nên tôi không dám nộp cho Công An Kiên Giang.

14.05.1989 Gia đình tôi cả năm người đều được Công An Kiên
Giang cấp năm hộ chiếu Kiên tước (705 đến 709/89-ĐC1/VG)

Th.06.1989 Ms Huan Nguyen hoàn thành I-134 báo với Ông
Nguyễn Văn Khoa riêng một tờ và tôi cùng gia đình một bốn
riêng.

25.09.1989 Bộ Nội Vụ VN lên danh sách E03-508 chuyển chung
cả năm người chúng tôi sang Văn Phòng ODP Bangkok.

10.01.1990 Văn Phòng ODP Bangkok lên danh sách phỏng vấn
chung cho cả năm (05) người, ghi rõ đầy đủ tên năm người
với tên O. Nguyễn Văn Khoa chủ hộ và số 538-372/E03-508/
DON.)

21.07.1990 Sở Ngoại Vụ TP.HCM mời Ông Nguyễn Văn Khoa lên
phỏng vấn. Trong Giấy Mời chỉ ghi có một (01) người.

31.07.1990 Tôi đưa Ba tôi đi sơ vấn, nhân đó tôi có nêu thắc mắc thì được chỉ cho đọc tờ chạy điền cơ từ Bangkok chỉ có tên Ông Nguyễn Văn Khoa, không có chúng tôi.

02.08.1990 Tôi đã viết một thỉnh nguyện gửi bảo đảm cho Joint Working Group (6 Thái Văn Lung, TP.HCM.) trình bày trường hợp của chúng tôi với mọi chức vụ cần thiết.

11.08.1990 Tôi đưa Ba tôi nộp hồ sơ về phỏng vấn. Tôi có xin Bà phụ nữ người Hoa Kỳ phụ trách Ph.03 để tôi được vào chung với Cha tôi để trình bày, nhưng bị từ chối. Sau cuộc phỏng vấn mười lăm phút với cha tôi, Bà ấy mới nhờ nhân viên phiên dịch trao cho tôi thông báo Văn Phòng ODP Bangkok gửi cho tôi đề ngày 05.07.1990 cho biết vợ, 2 con và tôi nằm trong loại chưa được cứu xét, phải chờ đợi.

Kính thưa Bà,

Từ 1963-1965 tôi đã dạy tiếng Việt (Giọng Sài Gòn) cho Toà Đại Sứ Hoa Kỳ do GS Nguyễn Đình Hoà giới thiệu. Sau đó vì cha mẹ già, tôi đã về Kiên Giang dạy học suốt mười năm liền từ 1965-1975. Trong thời gian ấy, tôi đã dự các khoá huấn luyện của Hoa kỳ tại Sài Gòn như : Hướng Dẫn (Guidance) ba tuần, khoá Huấn Luyện GS. Quản Thủ Thư Viện ngắn hạn (ba tuần), Khoá Huấn Luyện GS. Quản Thủ Thư Viện (1 năm học), tại PH.SP. Sài Gòn. Song song đó, tôi cũng đã liên tục nhận được Khen Thưởng của Tỉnh Trưởng Kiên Giang, Giám Đốc Nha Trung Học, Tổng Giám Đốc Nha Trung Tiểu Học và cao nhất là Giấy Khen của Tổng Trưởng Giáo Dục. Đồng Thời, Cố Vấn Giáo Dục Tục Kỳ (US.AID) ngành Phát triển thư viện cũng đã cấp cho tôi 3 'To Vhom...' trong công tác học tập, xây dựng, và hoạt động xây dựng Thư viện ở Việt Nam trước 1975. Nhờ đó tôi đã được đề cử xuất ngoại tu nghiệp Ngành Thư viện học theo Chương trình Colombo tài khoá Ngoại Viên 1976, vì tôi là một trong hai học viên xuất sắc trong Khoá Huấn Luyện 1 năm.

Vì đã tích cực như vậy nên Th.11 năm 1977 cha mẹ và gia đình tôi đã bị bắt 'hiến' nhà, tịch thu hộ khẩu thường trú để đi kinh tế mới. Cho đến nay chúng tôi rồi hoại ngôi nhà này mà vẫn không kết quả. Vì không thể sống ở 'thiên đàng Kinh tế mới' đó, cả gia đình chúng tôi 6 người cùng 'chui' về thị xã sống không có hộ khẩu hợp pháp. Để nhận hàng và quà nước ngoài về cũng ôn áp bị vạ nộp tiền hoàn thuế, tôi phải trở về ngành giáo dục, để chờ một mình tôi được nhận hộ khẩu. Lúc bấy giờ, hai con nhỏ của tôi phải 'nọc lấu'.

Đến Th.01 năm 1983, tôi đã nhờ một người bạn tuấn ở Paris gửi một bộ hồ sơ ODP về Bangkok. Qua 1986, nhận được mẫu ODP 6-84 của Bà do Ms Huân Nguyễn chuyển về, tôi lại làm hồ sơ lần nữa, nhờ Ms Huân Nguyễn gửi ngược về Bangkok, vì lúc ấy gửi trực tiếp rất 'mất an ninh'. Trước khi Cựu Tổng Thống R.Regan bàn giao, tôi được tin của Ms Huân Nguyễn cho hay được Bà cho biết hồ sơ của tôi nằm trong số 5,000 hồ sơ được trình duyệt. Đó đó, hy vọng của chúng tôi ngày càng tăng. Tốt lành của hy vọng là ngày chúng tôi nhận được thông báo của ODP Bangkok vào đầu năm 1990 này, với đầy đủ tên năm người đang bị khủng bố, muốn tìm thấy công bằng xã hội và tự do thật sự.

Kính thưa Bà,

Tôi đã từng cộng tác với Chánh Phủ Hoa Kỳ tại Việt Nam, là nhân viên đặc lực trong ngành giáo dục trước 1975, đã bị chánh quyền hiện hữu khủng bố, đã có anh một cái tao 10 năm, đã được lên danh sách 5,000 người đầu tiên, đã được ODP Bangkok lên danh sách chờ phỏng vấn, nhưng cuối cùng... chúng tôi đã được bảo là hãy chờ đợi.

Vì khát khao công bằng xã hội, mong mỗi tự do chân chính, ước ao có công việc lành thích hợp khả năng, tương lai hai con tôi được học tập và bảo đảm như mọi người tôi xin nhân danh những điều cao cả đó kêu gọi sự trợ giúp nhân đạo của Bà và Tổ chức của Người Việt Hải Ngoại để gia đình tôi sớm được đoàn tụ nhau, sớm được giải thoát khỏi cơn ác mộng triền miên.

Trong cơn tuyệt vọng này, bất kỳ một sự trợ giúp nào về mặt hốc húng rất quý báu đối với gia đình tôi. Mong Bà ghi nhận nỗi chúng tôi sự tri ân vô biên. Thư tín và chứng từ, Bà có thể liên lạc với chị tôi, Ms Huân Nguyễn như sau :

Ms Huan NGUYỄN

P.O. Box 1560 Sea Side

Ca. 93955 U. S. A.

Tel. (Work) :

(Home) :

Trân trọng kính chào



NGUYỄN HUẬT QUANG

như ý.

Cầu mong Bà và quý quyến gặp mọi điều

may mắn,

Nguyen

Nguyễn Nhật Quang

Saigon, Sept. 24, 1986. OCT 17 1986

Kính thưa Bà,

Thật là đường đột viết thư này cho Bà, trong lúc Bà chưa biết tôi là ai. Ngoài việc tôi quen biết ở nghĩa xưa kia, xin Bà vui lòng coi tôi là 1 người VN; một đồng bào để, trong hoàn cảnh của Bà có thể vì lòng nhân đạo mà giúp ích được gia đình tôi.

Tôi xin giới thiệu tóm tắt:

- Trước khi tốt nghiệp đại học, tôi vốn là Instructor of Vietnamese (1963-1965) nhờ GS. Nguyễn Hòa giới thiệu.

- 1965 tôi về quê ở KG để dạy học.

- 1968 tôi dự A Basic 3 Week in Service Training về Librarianship.

- 1969 tôi là Vice Principal của Pilot Comprehensive Trung Trú High school.

- 1972 tôi dự One Year in Service Training cũng về Librarianship. (đầu thủ khoa)

- 1973-1975 tôi về trường cũ theo đúng cam kết năm mới được du học.

Cả hai Courses này đều do Higher Education đại thọ. Qua công việc làm của tôi:

- Học viên cũ của tôi là Ô. Walter A. Lundy (lúc ấy ở 32 Ngô Thời Nhiệm), sau đổi ra Huế làm Tham Vấn Ngoại Giao.

- Cố vấn tại U.S. AID. tại Kiên Giang là Ô. Perry cũng đã từng quen biết.

- Cố P. Văn cũng là "thầy dạy nghề" là Ô. John L. Hafenrichter, U.S. AID / Library Development Department. Chính ông này đã gọi tôi học trước Anh văn 6 tháng đầu năm 1973 tại Staff Development Center để chuẩn bị xuất ngoại tu nghiệp. Cũng chính ông này để lại cho tôi 3 thư khen đề "To Whom It May Concern".

Ngoài ra Chánh Phủ UN trước Ap. 75 đã cấp tôi 3 giấy khen: từ Giám Đốc, Tổng Giám Đốc đến Tổng Trưởng Giáo Dục. Các văn bằng của tôi đều có transcript.

Chính vì lý do vừa nêu mà cha mẹ vợ con tôi và tôi đều gặp rất nhiều khó khăn: lấy nhà, rút hộ khẩu. Cho nên ngay cả hồ sơ bảo lãnh chỉ tôi ở Mỹ gọi về cũng không làm được. Địa chỉ của chị ấy là:

Cô Nguyễn Như Huân

PO Box 1568 Sea Side Ca. 93955 USA.

Vì vậy, đến khoảng cuối 82, tôi mới được báo như bạn học rất thân của tôi xưa kia ở Paris chuyển về

Bangkok toàn bộ hồ sơ gồm: đơn, khai sinh, hôn thú, văn bằng, giấy khen, hình ảnh. Thêm lại thư bảo đảm đề ngày Jan. 14, 1983.

Đến nay, mãi đến có số IV 538372 mà vẫn không thấy gì cả vì tôi biết là bản thân tôi phải hoàn thành hồ sơ bên này.

Với mấy bộ hồ sơ ở Bangkok và tình hình can thiệp của bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, tôi thấy lạc quan trở lại với số mấy mươi ngàn hồ sơ sẽ được giải quyết. Ba năm nay, gia đình tôi chờ đợi trong tin tưởng ở hầu hễ vì nhân đạo đó.

Vậy, với khả năng và hoàn cảnh của Bà, xin Bà vui lòng xem hồ sơ của tôi là:

Nguyễn Nhật Quang, sinh Feb. 6, 1938 tại Thị Xã Rạch Giá với những chi tiết trên.

Nếu được, hoặc Bà vui lòng gửi lời chào cho tôi địa chỉ trang tuổi hay về VN cho tôi theo:

Nguyễn Nhật Quang

Hộp thư 290 biên diện tỉnh Kiên Giang.

Ngoài tôi ra, nhân danh cả cha mẹ già yếu và hai con thơ và vợ tôi, chúng tôi vô cùng biết ơn nghĩa cử cao đẹp của Bà.

ODP CHECK FORM

Date: _____

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYEN NHAT QUANG

Date of Birth: 02-06-1938

Address in VN _____

Spouse Name: _____

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: _____ Years _____ Months _____ Days

IV # 245-031

VEWL # _____

(EO 3 508)

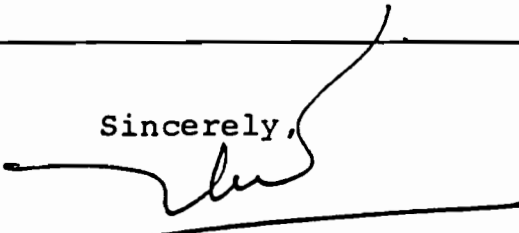
I-171 : Yes No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: Huan Nguyen

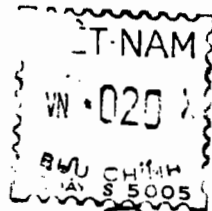
Remarks:
(From Mr. Sullivan) _____

Sincerely,


KHUC MINH THO

Tel. # _____

From Nguyễn Nhật Quang
Hộp thư 290 Bưu điện Tỉnh
Kiên Giang VIỆT NAM



To Bà KHUÊ MINH THO *gửi*
P.O. Box 5435, Arlington *mail*
Va. 22205-0636 *thư*
U.S.A.



BY AIR MAIL
PAR AVION

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
Western Service Center
P.O. Box 73106
San Ysidro, California 92073
NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Quang N. Nguyen

NAME OF BENEFICIARY	
Quang N. Nguyen	
CLASSIFICATION	FILE NO.
2036(E)	N/F
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
03-18-88	08-03-88

DATE: 8/25/88

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

Lois C. Chappell
LOIS C. CHAPPELL
DISTRICT DIRECTOR

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Handwritten signature

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

BỊ CHỮ — NOTES

SÁO Y BAN CHÁNH

Vĩnh thành văn ngày 18 tháng 5 năm 89

TM. UBND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Handwritten signature: Nguyễn Chánh Hưng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM



HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 706/89-DC1-KG

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 555 XC

Cá nhân Nguyễn Nhật Quang

Đơn vị Hợp Chúng quốc tế kỹ

Cấp Cấp Sơ Nhất

Thời hạn 14-05-1991

Cơ quan 14-05-1989
Cấp Cấp Sơ Nhất
Trưởng phòng



Handwritten signature: Nguyễn Văn Tấn

Họ tên NGUYỄN NHỰT QUANG
Nom et prénoms

Ngày sinh 06.02.1938
Date de naissance

Nơi sinh Kiên Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Kiên Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Nguyễn

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Etats-Unis d'Amérique

và hết hạn ngày 14.05.1991
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Kiên Giang ngày 14 tháng 05 năm 1989
Fait à le

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG
Trưởng phòng



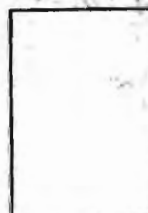
Nguyễn Văn Tấn

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU Passeport

Số
N^o 705/89 DC-1-KG

-1-

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ
Etats-Unis d'Amérique
và hết hạn ngày 14.05.1991
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại TP. HCM ngày 14 tháng 05 năm 1989
Fait à

CHỦ AN TỈNH MIỀN GIANG
Trưởng phòng



Nguyễn Văn Tấn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



-5-

BỊ CHỦ - NOTES

SAD Y BẢN CHÁNH

Vĩnh thành văn, ngày 18 tháng 5 năm 89

TM. ỦY BAN PHƯỜNG

CHỢ TỊCH



Nguyễn Thanh Hồng

- 8 -

THỊ THỰC - VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 554 XC

Cấp cho Nguyễn Văn Khoa

Cùng với ... trẻ em

Đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Cơ quan khác ...

Trước ngày 14.05.1991

Kiểm định ngày 14 tháng 5 năm 1989

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Khoa

- 9 -

Họ tên NGUYỄN VĂN KHOA

Nom et prénoms

Ngày sinh 23.06.1909

Date de naissance

Nơi sinh Kiên Giang

Lieu de naissance

Chỗ ở Kiên Giang

Domicile

Quốc tịch Việt Nam

Nationalité

Nghề nghiệp /

Profession

Nhận dạng Chiều cao

Signalement Taille

Màu mắt

Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt

Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu

Photographie du titulaire



Chữ ký

Signature

Handwritten signature of the holder.

- 3 -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 707/89-DC - KG
 N2 1

-1-

Hộ chiếu này gồm 32 trang
 Ce passeport contient 32 pages

BÌCH CHÚ - NOTES

SÁO Y BẢN CHÁNH

Vĩnh thành văn, ngày 18 tháng 5 năm 89

TM. UBND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Chánh Hưng

THỊ THỰC - VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 556 : XP
 Ông Nguyễn Văn Cẩm Long
 Công dân Việt Nam
 Hộ khẩu Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ
 Nơi sinh Cầu Lộ Nhất
 Trú ngụ 14-05-1991
 Ngày 14 tháng 05 năm 1989

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG
 Trưởng phòng



Nguyễn Văn Hùng

Họ tên ^{^2} NGUYỄN THỊ CẨM LONG
 Nom et prénoms ^{^2}

Ngày sinh 20-09-1950
 Date de naissance

Nơi sinh Kiên Giang
 Lieu de naissance

Chỗ ở Kiên Giang
 Domicile

Quốc tịch Việt Nam
 Nationalité

Nghề nghiệp /
 Profession

Nhận dạng Chiều cao
 Signalement Taille

Màu mắt
 Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
 Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
 Photographie du titulaire



Chữ ký
 Signature

Camlong

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
 Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp Chung quốc Hoa Kỳ
 Etats-Unis d'Amérique

và hết hạn ngày 14.05.1991
 Il expire le

trừ khi được gia hạn
 sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Kiên Giang ngày 14 tháng 05 năm 1989
 Fait à

ĐỒNG AN TỈNH KIẾN GIANG
 Trưởng phòng

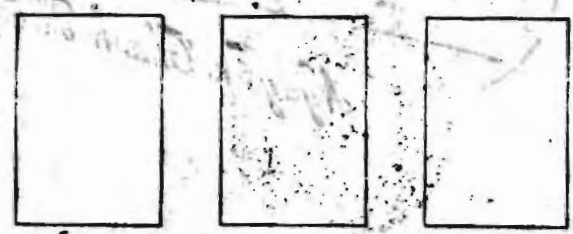


Nguyễn Văn Trung

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
 Photographies des enfants





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM



HỘ CHIẾU
Passeport

Số 708/89 DC-KG
N₂ 1

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

-1-

BỊ CHỮ - NOTES

SAO Y BẢN CHÁNH

Vĩnh thành văn, ngày 18 tháng 5 năm 89

TM. ỦY BAN PHÒNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hùng

THỊ THỰC - VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 557 XC

Cấp cho Nguyễn Đình Hùng

Công với trẻ

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

(Vào cửa khẩu Cần Thơ Nhứt)

Trước ngày 14.05.1991

Kiên Giang ngày 14 tháng 05 năm 1989

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG
Trưởng phòng



Nguyễn Văn Dũng

-9-

Họ tên NGUYEN DINH HUY

Nom et prénoms

Ngày sinh 21.10.1970

Date de naissance

Nơi sinh

Lieu de naissance

Chỗ ở

Domicile

Quốc tịch

Nationalité

Nghề nghiệp

Profession

Nhận dạng

Signalement

Chiều cao

Taille

Màu mắt

Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt

Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu

Photographie du titulaire



Chữ ký

Signature

[Handwritten signature]

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến

Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Etats-Unis d'Amérique

và hết hạn ngày 14.05.1991

Il expire le

trừ khi được gia hạn

sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Kiên Giang ngày 19 tháng 05 năm 1989

Fait à

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG

Trưởng phòng



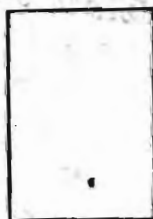
[Handwritten signature]
Nguyễn Tiến Tường

- 4 -

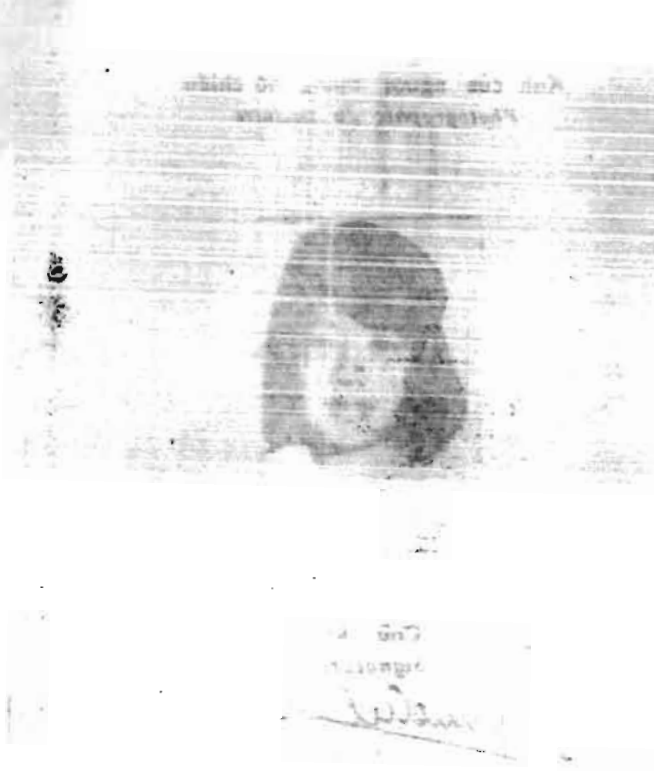
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1.	
2.	
3.	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -



Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM



HỘ CHIẾU
Passeport

Số 709/89 DC₁-KG
Nº

-1-

BỊ CHỮ - NOTES

SAD Y BAN CHANH

Vinh thanh van ngay 18 tháng 5 năm 89

TH. Đ. Đ. PHUONG
CHỦ TỊCH



THỊ THỰC - VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 558 XP

Cấp cho Người Việt Nam
Cộng với trẻ

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Của các khu Tên Sơn Nhut

Trước ngày 14.05.1991

Kiểm Giang ng 14 tháng 5 năm 1989

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG
Trưởng phòng



Nguyễn Văn Tấn

Họ tên NGUYỄN THỊ PHUÔNG ANH
Nom et prénoms

Ngày sinh 01. 08. 1972
Date de naissance

Nơi sinh Kiên Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Kiên Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng /
Signalement

Chiều cao /
Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Nguyễn Thị Phương Anh

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Etats-Unis d'Amérique

và hết hạn ngày 14. 05. 1991
Il expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Kiên Giang ngày 14 tháng 05 năm 1989
Fait à le



CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG
Trưởng phòng

Nguyễn Văn Dũng

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

June 15, 1989

Kính Bà Thưa,

Theo thư này, xin gửi đến Bà:

- 5 bản sao giấy xuất cảnh của hồ sơ

Nguyễn Nhật Quang

- 1 bộ khai gia đình trong đó 5 người có xuất cảnh
đồng ý ở chung một hộ khẩu.

Đã bỏ thư cho hồ sơ Nguyễn Nhật Quang.

Ngoài ra, xin tin Bà rõ thêm là sau khi tôi được

I-171 của Nguyễn Tấn Quốc (anh)

I-171 của Nguyễn Nhật Quang (em)

I-171 của Nguyễn Văn Khoa (cha)

tất cả đều
có sẵn giấy
cho Bà

Tôi có liên lạc được ODP Bangkok và có số IV của
ba hồ sơ đó:

Hồ sơ Nguyễn Tấn Quốc IV # 247572

Hồ sơ Nguyễn Nhật Quang IV # 245031

Hồ sơ Nguyễn Văn Khoa IV # 538372

Trong ba hồ sơ này, chỉ có hồ sơ Nguyễn Tấn Quốc là
ODP Bangkok có sẵn Affidavit of Relationship cho tôi,
đi tôi bỏ thư hồ sơ cho anh Quốc, ngoài ra ODP
Bangkok cũng cho tôi biết hồ sơ anh Quốc được loại
V61 và V31, cũng rảnh cho anh.

Vài hàng tin Bà rõ, nếu Bà cần chữ dẫn gì thêm xin
cho tôi được biết, xin cảm ơn Bà rất nhiều và xin chúc
Hội hoạt động có nhiều thành quả tốt đẹp.

Kính thư,

Thanh Hương

TB Tôi có kèm báo thư có tem

Thư liên lạc, sau khi tôi

nhận được giấy tờ bỏ thư này

thanh thoát rảnh ỏn

QUESTIONNAIRE FOR GDP. APPLICANTS

CÂU HỎI CHO NGƯỜI ĐỢI ĐƠN

GDP IV - 538372

Date:

Ngày : Dec. 20th, 1986.

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Xin điền vào số câu hỏi này đầy bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh ngữ thì bằng tiếng Việt

: Mail or send the completed questionnaire to :
Gửi số câu hỏi này tới :
ORDERLY DEPARTURE OFFICE
Pankabum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120, THAILAND

A. BASIC IDENTIFICATION DATA / Lý lịch của bạn

1. Name / Họ, Tên : NGUYỄN NHẬT QUANG Sex : Male / Giới tính : Nam
2. Other Names / Họ, Tên khác : none
3. Date/Place of Birth / Ngày/Nơi sinh : Feb. 6th, 1938, Rach Gia, VIET NAM.
4. Residence Address / Địa chỉ thường trú : 60 Thành Thái, Thị xã Rach Gia, Kiên Giang, VIETNAM
5. Mailing Address / Địa chỉ thư từ : Hộp thư 270 Bưu Điện Tỉnh, Tỉnh Kiên Giang VIET NAM
6. CURRENT Occupation / Nghề nghiệp hiện tại : Librarian, Pedagogy High School, Kiên Giang

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME / Bà con cùng đi với tôi

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows : Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(Chú ý: Vợ/Chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau : Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ, góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

NAME Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Giới tính Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên hệ gia đình
1. NGUYỄN VĂN KIM	June 23, 1909	Rach Gia	M	M	Father
2. CHUÔNG THỊ LỘC	Aug. 10 1908	Rach Gia	F	M	Mother
3. NGUYỄN THỊ GAM LONG	Sept. 20 1959	Rach Gia	F	M	Wife
4. NGUYỄN BÌNH HUY	Oct. 21 1970	Rach Gia	M	S	Son
5. NG. THỊ PHƯƠNG ANH	Aug. 1 1972	Rach Gia	F	S	Daughter

(Note : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorced decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(Chú ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, giấy thú (nếu lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có). Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong Phần I.)

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM / HỌ HÀNG Ở NGOÀI QUỐC

Of Myself
của tôi

Of my Spouse
của vợ/chồng

1. Closest Relative in the U.S.
Họ con thân thuộc nhất ở U.S.
 a. Name / Tên : NGUYỄN HƯNG HUÂN
 b. Relationship : (Arrived in the U.S. on April 24, 1981)
 Liên hệ gia đình : Sister
 c. Residence Address :
 Địa chỉ thường trú :
 d. Mailing Address :
 Địa chỉ thư từ :

2. Closest Relative in Other Foreign Countries :

Họ con thân thuộc nhất ở các nước khác

- a. Name / Họ, Tên : NGUYỄN THẾ PHÙNG
- b. Relationship :
Liên hệ gia đình : Nephew
- c. Address / Địa chỉ :

D. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING/DEAD) / Danh sách toàn thể gia đình (Sống/Chết).

1. Father / Cha : NGUYỄN VĂN KINH (Living)
2. Mother / Mẹ : CHUÔNG THỊ LỤC (Living)
3. Spouse / Vợ/chồng : NGUYỄN THỊ CAM LÊNG (Living)
4. Former Spouse (if any)
Vợ/Chồng trước (nếu có) : None
5. Children/Con cái : (1) NGUYỄN BÌNH HUY (Living)
(2) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH (Living)

6. Siblings

- Anh chị em :
- (1) NGUYỄN HƯNG HUÂN Oct. 13, 1929 (Dead)
 - (2) NGUYỄN TÂN QUOC Aug. 20, 1931 (Living)
502/495A Nguyễn Đình Chiểu q.3 HCM. City
 - (3) NGUYỄN HƯNG HUÂN Aug. 12 1933

E. EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES or OTHER U.S. ORGANIZATION OF YOU or YOUR SPOUSE / Bạn hoặc Vợ/chồng đã có làm việc cho Công sở của Chính phủ Mỹ hoặc hàng Mỹ.

1. Employee Name/ Họ, Tên nhân viên : NGUYỄN NHẬT QUANG
2. Position Title/ Chức vụ : INSTRUCTOR OF VIETNAMESE
3. Agency/ Company/ Office
Sở/ Hãng/ Văn phòng : U.S. EMBASSY
4. Name of American Supervisor
Tên, Họ Giám Thị Mỹ : MRS. ABERCROMBIE
5. Reason For Separation
Lý do nghỉ việc : To come back to home town and teach in
Nguyễn Trãi High School.

F. SERVICE WITH CVN or RVN BY YOU OR YOUR SPOUSE

Bạn hoặc Vợ/ Chồng đã công vụ với Chính Phủ Việt Nam.

1. Name of Person Serving
Họ, Tên người tham gia : NGUYỄN NHẬT QUANG
2. Dates : From : To :
Ngày, Tháng, Năm Từ : Nov.1965 . Đến : April 30th, 1975

3. Last Rank : Cấp bậc cuối cùng : Giáo sư ĐHC. H.3 Serial Number : 3850
4. Ministry/Unit/Office : Bộ / Đơn vị / Sở : Nguyên Trung Tru, Comprehensive High School : Kiên Giang. Ministry of Education.
5. Name of Supervisor/ G.OM : Tên người Giám Thị/SQ. Chỉ huy : HUYNH NGOC TINH (PRINCIPAL).
6. Reason For Separation : Lý do nghỉ việc : 'April 30th, 1975'
7. Names of American Advisors : Mr. Perry, US. AID Kiên Giang.
: Mrs JOHN L. HAFENRICHTER
Education Advisor
Library Development Department
US. AID. SÀI GÒN
8. U.S. Training Courses in VN : - Three Week Training Course of Librarianship (March 1968)
Chương trình huấn luyện của Hoa Kỳ tại Việt Nam - One Year Training Course of Librarianship at The Faculty of Pedagogy 1972-73 (Under The Higher Education Fund of US.AID.)
9. U.S. Awards or Certificates : - Ba Giấy Khen của Bộ GD. : April 24, 1970
Name of Award : July 13, 1973
Phân thưởng hoặc Giấy Khen : March 20, 1975
- Ba chứng thư của U.S.AID. : March 22, 1969
Oct. 12, 1973
April 3, 1974

(NOTE : Please attach any copies of Diplomas, awards or certifications, if available. Available ? YES : , X , . NO :)

CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo bất cứ Văn bằng, Giấy Ban Khen hoặc Chứng thư, nếu có. Đừng sợ có không ? CÓ . . . X KHÔNG)

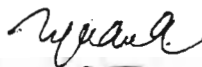
G. TRAINING OUTSIDE OF VIETNAM BY YOU OR YOUR SPOUSE.

(Bạn hoặc Vợ/Chồng đã huấn luyện ở ngoài quốc).

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE/ Bạn hoặc Vợ/Chồng đã học tập cải tạo.

I. ANY ADDITIONAL REMARKS / Các chú phụ khác.

1. Nhà đang ở do Yê Phụng để lại đã do Nhà nước quản lý. Chỉ có 1 mình đương sự có hộ khẩu tại Sở GD. 01 Trường Vĩnh Ký. Ông già đình còn lại đến trong tình trạng 'tạm trú', do đó, không có chứng minh ND. mới. Và sự thể 'tray đây, mai đó'.
2. US.ID. Card đã thiếu hụt đêm April 30, 1975.
Một học viên tiếng Việt đã học lâu nhất là Mr. Walter A. LUNDY, Tham Vụ ngoại giao, Tòa Đại sứ, lúc ở Sài Gòn ngụ tại 32 Tú Xương. Sau đó ra Huế.

Signature : 
Ký tên :

Date :
Ngày : Dec. 20th. 1986

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này.

- Birth Certificates and Exempt Marriage Certificates (translated and notarized)
Nguyễn Văn Khoa + Chuông Thị Lư
Nguyễn Nhật Quang + Nguyễn Thị Cẩm Long
Nguyễn Đình Huy
Nguyễn Thị Phương - Anh.

- Copy of ID of Nguyễn Nhật Quang

- Copy of USAID's advisor picture

- Two verification letters from Mr. John Hafenrichter (US Embassy) dated 3-22-69 and 4-3-74.

- Three commendation letters from the Ministry of Education dated 4-24-70, 7-13-72 and 3-20-75

GP-B

6/84 - A transcript of BA Degree

- A transcript of Certificate of Achievement majoring in Librarianship.

HUAN N NGUYEN
P O BOX 1568
SEASIDE CA 93955



FIRST CLASS

JUN 21 1989

Mrs KHUC MINH THO
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0636

Bổ túc hồ sơ:
Nguyễn Tâm Quốc
Nguyễn Nhật Quang

HUAN N NGUYEN
PO BOX 1568
SEASIDE CA 93955-1568

Ho check
O.D.
9/28



Mrs Khue Minh Tho
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

POSTNET VPM 0000000000



HN Ths Nng -
Nhs chuynt B Ths. Xn Cam on.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THỊ XÃ BẠCH GIÁ

Số: 009285... CN A01

Họ và tên chủ hộ Nguyễn Văn Khoa

Số nhà ... 60 ...

Đường ...

Khu phố ...

Phường ...

Ngày ... tháng ... năm ...

Trưởng công an ...

PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN



Số NK 3 ...

Chức vụ ...

CHỨNG NHẬN ĐÃ CHUYỂN ĐẾN Ở

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Bố mẹ họ số

NGUYỄN NHẬT QUANG

IV # 245031 (Số sổ)

I-171 gởi bà Thư

Ngay không chờ

gởi thêm một bản I-171
cho được

CHIA VIỆT NAM
Hạng Phó

CHỦ NHÂN

HỌ TÊN

GIỚI

CHỨC VỤ

Họ và tên

Đường: ...

Khu phố: ...

Phường: ...

Ngày tháng năm

Trưởng công an

CHỖ TRƯỞNG

Số NK 3



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
Western Service Center
P.O. Box 73106
San Ysidro, California 92073
NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Quang N. Nguyen
1111 11th St #7

NAME OF BENEFICIARY	
Quang N. Nguyen	
CLASSIFICATION	FILE NO
20365	N/F

August 31st, 1988

Kính gởi Bà Thu,

- Tôi biết Bà bận rộn và hồ sơ rất nhiều như sau,
nên tôi xin gửi những giấy tờ chính để Bà để nắm vững.
- Nguyễn Huệ Quang là em ruột của tôi.
Trước kia nó là nhân viên của Tòa Đại sứ Mỹ, dạy Cố Vấn
Mỹ học tiếng Việt.
 - Ngày 31st, 87, tôi có gửi certified qua Bà hồ sơ của nó gồm:
 - + Cầu hỏi của người hợp hôn
 - + Khai sinh + Hôn thú
 - + Các giấy chứng nhận khi làm việc
(Vấn bản + giấy ban khen)
 - Một bộ hồ sơ y như vậy cũng đã được gửi đến Tòa Đại sứ Mỹ
tại Bangkok
 - Khi chưa nhập quốc tịch Mỹ, tôi đã bảo lãnh gia đình nó
qua hội NSCC nên đã có: IV # 538372
NSCC # 45702
 - Sau khi nhập quốc tịch, vào ngày March 18, 88, tôi làm
hồ sơ I-130 bảo lãnh gia đình nó qua Sở Di trú INS.
 - Đến ngày August 3rd, 88, tôi nhận được I-171, notice of
approval.

Nhờ tờ bà đưa trong điện thoại, tôi đã sao 2 bản I-171
gửi đến Bà, Bà tùy nghi xử dụng theo như cần để mà
có kết quả tốt.

Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào sự giúp đỡ của Bà.
Tôi và cả gia đình xin thành thật cảm ơn Bà rất nhiều.

Kính thư,

Huân Nguyen

T.B. Vì hồ sơ anh Quốc gửi sau
hiện tôi đang làm petition cho gia
đình anh ấy, bao giờ có I-171
tôi sẽ sao ra gửi đến Bà sau.

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
Western Service Center
P.O. Box 73106
San Ysidro, California 92073
NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Quang N. Nguyen
110 - McMillan Ave N.

NAME OF BENEFICIARY	
Quang N. Nguyen	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203650	N/F
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
03-1888	08-03-88

DATE: 8/25/88

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

Lois C. Chappell
LOIS C. CHAPPELL
DISTRICT DIRECTOR

Rach Gia, December 22nd, 1986.

Kg. Bà Khúc Minh Thơ
PO Box 5435 Arlington
Va. 22205 - 0635

Thưa Bà,

Tôi là Nguyễn Nhật Quang đã viết thư cho Bà hồi cuối September, hỏi thăm hồ sơ tôi ở Bangkok. Vì công việc của Bà bận rộn, có thể Bà quên tôi là ai. Tôi xin được phép nhắc lại, tôi là em của Cô Nguyễn Huệ Huân hiện nay ở California, và em của Ô. Nguyễn Tấn Quốc, cựu Sĩ quan HB. ở Cần Thơ.

Qua thư của chị Tôi gửi về nhà đề ngày Nov. 11, 1986, tôi lại được biết Bà cũng có liên hệ đến chị Nguyễn Thị Hạnh, em của Chị Vong. Và cũng qua thư trên, gia đình chúng tôi đã nhận được 1 copy bản Questionnaire. Chúng tôi vô vàn biết ơn hảo tâm và nhiệt tình của Bà.

Trong hoàn cảnh của chúng tôi ở quê hương, tôi có vài điểm muốn được trình bày với Bà mà trong Questionnaire không đủ lieu kết:

- Tất cả documents về gia đình tôi và bản thân tôi chị Tôi đều giữ ở Mỹ, đều được photocopy, để tránh phiền phức phải gọi quá dày, để sang ngli và bị kiểm soát. Chị tôi sẽ đính kèm ở bên ấy.

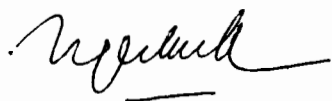
- Bản của Bà gửi cho Cô Huân, để Chị ấy gửi về tôi, tôi đã đánh máy lại và điền vào chỗ cần thiết, để tránh việc có thể bị thất lạc bởi chánh của Bà.

- Từ 1977, nhà nước đã lấy nhà tôi, thu hồi cả hồ khẩu và cả gia đình tôi phải đi "lao động sản xuất" hết 4 năm. 1981 tôi mới trở ra Rach Gia, đi làm lại để cả gia đình có lý do ở thị xã. Đó chẳng qua là "một cuộc hôn nhân cưỡng ép, giòng gạo" do đó

chỉ có 1 mình tôi là có căn cước mới, còn hồ khẩu thì phải đăng ký ở Sở GD&ĐT. Cha, mẹ, vợ và 2 con tôi đều ở tình trạng "tạm trú" và không được cấp căn cước mới. Trong hoàn cảnh đó, tôi phải dùng hộ khẩu của nơi đi Cô Huân, đi tôi liên lạc với gia đình. Còn chỗ ở thì phải ở đâu, ở thuê, bấp bênh, mãi đến Nhà Nước tuyên bố nghỉ rất êm tai, mà vẫn chưa thấy đổi cho gia đình tôi một căn phố nhỏ chỗ đứng nói tôi trả lại căn nhà lớn do Tổ phụ để lại. Do đó mà di tiết về địa chỉ của gia đình tôi rất phức tạp, mong bà thông cảm mà tha thứ.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt toàn thể gia đình trân trọng cảm ơn lòng tốt của Bà. Tôi cũng kính chúc Gia đình Bà và riêng Bà những lời chúc tốt đẹp nhất trong năm mới.

Trân trọng,



Nguyễn Nhật Quang

Số: 3501 /VHGDTN/VPTTr/PI

Chiều đề-nghị của Giám-Đốc Thư-Viện Quốc-Gia, với
sự thỏa-hiệp của Ông Phụ-Tá Tổng-Trưởng Văn-Hóa Giáo-Dục và
Thanh-Niên đặc-trách Văn-Hoa ;

TỔNG-TRƯỞNG
BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC và THANH-NIÊN

Nhiệt-liệt ngợi khen những viên chức Hội-thảo-viên,
kế sau đã nhiệt thành tích-cực tham-gia vào công cuộc tổ chức
khóa Hội-thảo Phát-Triển Thư-Viện toàn quốc năm 1974 vừa qua
với kết quả mỹ mãn:

- 01.- Ô. HỒ-VĂN-CHIEU, Quản-Thủ Thư-Viện Đại-Học Cần-Thơ
- 02.- Ô. NGUYỄN-CAO-KHAI, Quản-Thủ Thư-Viện Đại-Học Hòa-Hảo
An-Giang.
- 03.- Ô. BUI-VĂN-SANH, Quản-Thủ Thư-Viện Công-cộng Vĩnh-Long
- 04.- Ô. NGUYỄN-NHƯT-QUANG, Quản-Thủ Thư-Viện Trung-Học Nguyễn-
Trung-Trực Kiên-Giang.
- 05.- Ô. TÔN-THẤT-LIÊN, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Sư-Phạm Mỹ-Tho
- 06.- Ô. NGUYỄN-HỒ-DƯ, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Sư-Phạm Long-An
- 07.- Trung-Ủy NGUYỄN-TƯỜNG-CẨM, Quản-Thủ Thư-Viện Hải-Quân
- 08.- Ô. LÊ-VĂN-ÁNH, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Trung-học Đức-
Thanh Sadec.
- 09.- Ô. NGUYỄN-DUY-HY, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Trung-Học
Vũng-Tàu.
- 10.- Ô. NGUYỄN-TRI-TÔNG, Chuyên-viên Phụ-Tá Giám-Đốc Thư-Viện
Quốc-Gia.
- 11.- Ô. TRẦN-VĂN-QUÝ, Quản-Thủ Thư-Viện Trung-Học Trịnh-Hoài-Đức
- 12.- Bà NGUYỄN-THỊ-NHÂN, Quản-Thủ Thư-Viện Nữ Trung-Học Lê-
Ngọc-Hân Mỹ-Tho
- 13.- Ô. TÂN-VĂN-HÍ, Chuyên-viên Thư-Viện Quốc-Gia
- 14.- Ô. NGUYỄN-THỪA-CHÍNH, Quản-Thủ Thư-Viện Bộ Ngoại-Giao

- 15.- Ô. NGUYỄN-CUU-SÀ, Trưởng Phòng Tổng kê phân loại
Thư-Viện Đại-Học Huế
- 16.- Ô. TÔN-THẤT-VIÊN-BÀO, Phó-Tá Thư-Viện Trưởng
Viện Đại-Học Huế
- 17.- Ô. LỮ-QUANG-ĐỀ, Thư-Viện Trung-Tâm Học-Liệu.
- 18.- Ô. NGUYỄN-VĂN-ĐÀNG, Thư-Viện Đại-Học Tiền-Giang
- 19.- Giáo-Sư NGUYỄN-TẤN-GIA, Chuyên-viên Anh-Ngữ
- 20.- Ô. HUỲNH-CÔNG-TRUNG, Thư-Viện Bộ-Lao-Động.

SAIGON, ngày 20 tháng 3 năm 1975.

Nơi nhận :

- VP. Phó-Tá Tổng Trưởng VHGD
- đặc trách Văn-Hóa
- Tư-Viện Quốc-Gia (22b)
- "đặc tổng đạt"
- (Tiếp theo quý phiếu trình s
- 022/TVQG/VP-ngày 07.01.1975)
- Tư-Viện (5b)
- Sơ Hành-Chánh tại Bộ
- Lưu



B. BUI-XUAN-BAO

tp/18.01/stc

Huan Nhu Nguyen
P. O. Box 1568
Seaside, CA 93955

*Ho 58
to tie c
people white dress*

SEP 06 1988



Mrs. KHUC MINH THO
PO Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Fold at line over flap of envelope to the right
of the return address.

CERTIFIED

P 720 053 257

MAIL

HOUEK-HUT-QUANG

(Name of School or University)

(Name)

12, 1972 - 30 Ave., SAIGON

(address)

(Address)

Date Admitted: October 9, 1972

Date Graduated: June 15, 1973

Degree/Title Conferred

Major: LIBRARIANSHIP

~~Department of Library Science~~

~~High School Teacher~~

Level of achievement

SCHOLASTIC RECORD

Hours per week : No of Weeks : Total Hours : Final Grades

DESCRIPTIVE TITLE OF THE COURSE

School Year: 19 72 - 19 73

Evolution and role of the
School Library

Introduction to Cataloging and
Classification of books

Selection materials and Services

Development of School Library Collection

Research and Inquiry

Role of the School Library

Technical processing and

Preservation of non-book materials

Reference and the reference

Service

Library in the

School Library

DESCRIPTIVE TITLE OF THE COURSE	tory	re	lectu				
Evolution and role of the School Library		4	16	64			A
Introduction to Cataloging and Classification of books	3	5	16	128			A
Selection materials and Services	4	4	16	128			A
Development of School Library Collection		5	8	40			B
Research and Inquiry		5	8	40			B
Role of the School Library	2	2	16	48			A
Technical processing and							
Preservation of non-book materials	2	4	16	96			A
Reference and the reference							
Service			16	48			A
Library in the							
School Library		1	16	16			B

Date: July 15, 1973

SIGNATURE OF DIRECTOR OF COURSES

Prof. Dr. LE VAN

Vice-Chair (Academic Affairs)

Số: 3501 /VHGDTN/VPTT/PI

Chiều đề-nghị của Giám-Đốc Thư-Viện Quốc-Gia, với
sự thỏa-hiệp của Ông Phụ-Tá Tổng-Trưởng Văn-Hóa Giáo-Dục và
Thanh-Niên đặc-trách Văn-Hóa ;

TỔNG-TRƯỞNG
BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC và THANH-NIÊN

Nhiệt-liệt ngợi khen những viên chức Hội-thảo-viên
kế-sau đã nhiệt thành tích-cực tham-gia vào công cuộc tổ chức
khóa Hội-thảo Phát-Triển Thư-Viện toàn quốc năm 1974 vừa qua
với kết quả mỹ mãn:

- 01.- Ô. HỒ-VĂN-CHIEU, Quản-Thủ Thư-Viện Đại-Học Cần-Thơ
- 02.- Ô. NGUYỄN-CAO-KHAI, Quản-Thủ Thư-Viện Đại-Học Hòa-Hảo
An-Giang.
- 03.- Ô. BUI-VĂN-SANH, Quản-Thủ Thư-Viện Công-cộng Vĩnh-Long
- 04.- Ô. NGUYỄN-NHƯT-QUANG, Quản-Thủ Thư-Viện Trung-Học Nguyễn-
Trung-Trực Kiên-Giang.
- 05.- Ô. TÔN-THẤT-LIÊN, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Sư-Phạm Mỹ-Tho
- 06.- Ô. NGUYỄN-HỒ-DƯ, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Sư-Phạm Long-An
- 07.- Trung-Ủy NGUYỄN-TƯỜNG-CẨM, Quản-Thủ Thư-Viện Hải-Quân
- 08.- Ô. LÊ-VĂN-ÁNH, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Trung-học Đức-
Thanh Sadec.
- 09.- Ô. NGUYỄN-DUY-HY, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Trung-Học
Vùng-Tàu.
- 10.- Ô. NGUYỄN-TRI-TÔNG, Chuyên-viên Phụ-Tá Giám-Đốc Thư-Viện
Quốc-Gia.
- 11.- Ô. TRẦN-VĂN-QUÝ, Quản-Thủ Thư-Viện Trung-Học Trịnh-Hoài-Dức
- 12.- Bà NGUYỄN-THỊ-NHÂN, Quản-Thủ Thư-Viện Nữ Trung-Học Lê-
Ngọc-Hân Mỹ-Tho
- 13.- Ô. TÂN-VĂN-HỈ, Chuyên-viên Thư-Viện Quốc-Gia
- 14.- Ô. NGUYỄN-THỪA-CHÍNH, Quản-Thủ Thư-Viện Bộ Ngoại-Giao

...2/...

BIRTH CERTIFICATE

Name of newborn: NGUYEN VAN KHOA
 Sex: Male
 Date of birth: 23 June 1909
 Place of birth: Vinh Thanh Van village, Van Tap district
 Father: Nguyen Van Tho
 Age:
 Occupation: Farmer
 Residence: Vinh Thanh Van village, Van Tap district
 Mother: Lam Thi Sang
 Age:
 Occupation: Farmer
 Residence: Vinh Thanh Van village, Van Tap district
 Wife's rank: No marriage certificate
 Declarer: Nguyen Van Thu
 Age: 26
 Occupation: Farmer
 Residence: Vinh Thanh Van village, Van Tap district
 Declaring date:
 First witness: Le Cung Kinh
 Age: 30
 Occupation: Guard
 Residence: Vinh Thanh Van, Van Tap district
 Second witness: Nguyen Van Quyen
 Age: 26
 Occupation: Member of police force
 Residence: Vinh Thanh Van, Van Tap.

Registered at Rach Gia, 29 June 1909

Declarer Nguyen Van Thu signed Civil Status Officer Nguyen Van Tieng signed
 Witnesses Le Cung Kinh and Nguyen Van Quyen signed

CERTIFIED true copy of original
 Vinh Thanh Van, 22 June 1966
 Chairman Bui Ngoc Nghia ((SIGNED AND SEALED))

((AUTHENTICATION OF SIGNATURE INFORMATION OMITTED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH
 BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE, ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

California, U.S.A., 20 April 1984



STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
 before me this 20 Apr 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
 Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
 on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:

Nguyen Quang Minh
 Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
 Former Executive of World Scout Bureau
 Director
 VIETNAM LAND
 P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060



Minh-Hanh Nguyen

BIRTH CERTIFICATE

Name of newborn: CHUONG THI LUC
 Sex: Female
 Date of birth: 10 August 1908
 Place of birth: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Father: Chuong Thoi Tap
 Age:
 Occupation: Merchant
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Mother: Tran Thi Van
 Age:
 Occupation: Merchant
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Wife's rank: Principal
 Declarer: Chuong Thoi Tap
 Age: 31
 Occupation: Merchant
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Declarer's date:
 First witness: Le Van Truong
 Age: 35
 Occupation: Village official
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Second witness: Le Van Dan
 Age: 32
 Occupation: Village official
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district

Registered at Rach Gia, 18 August 1908

Declarer signed, illegible Civil Status Officer signed Witnesses signed

CERTIFIED true excerpt of original

Vinh Thanh Van, 3 May 1967

Chairman/Civil Status Officer Bui Nhuc Nghia

((SIGNED AND SEALED))

((AUTHENTICATION OF SIGNATURE INFORMATION OMITTED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
 BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH
 ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes



California, U.S.A., 20 April 1984

Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
 Former Executive of World Scout Bureau
 Director
 VIETNAM LAND
 P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
 COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
 before me this 20 Apr 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
 Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
 on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:



REPUBLIC OF VIETNAM
KIEN GIANG Province
Kien Thanh District
Vinh Thanh Van Village
5

EXCERPT OF MARRIAGE CERTIFICATE

Name of husband:	NGUYEN NHUT QUANG
Occupation:	Teacher
Date of birth:	06 February 1938
Place of birth:	Chau Thanh, Rach Gia
Permanent residence:	16 Duy Tan, Rach Gia
Temporary residence:	
Father of husband:	Nguyen van Khoa
Mother of husband:	Chuong thi Luc
Name of wife:	NGUYEN THI CAM LONG
Occupation:	Student
Date of birth:	20 September 1950
Place of birth:	Mong Tho
Permanent residence:	9/5 Pho Dieu, Rach Gia
Temporary residence:	
Father of wife:	Nguyen van Thang
Mother of wife:	To Ha Kia
Date of marriage:	03 January 1970

CERTIFIED true excerpt from original
Vinh Thanh Van, 15 May 1970
Tran Cam Thang*, Civil Status Officer
(signed)

WITNESSED by: Lam Phuoc Lien*, Chief of Village.

((SIGNED AND SEALED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / ~~ENGLISH~~
ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

* Illegible, best guess



California, U.S.A., 11 March 1984

Quang Minh
Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 11 Mar 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:

Minh-Hanh Thi Nguyen



REPUBLIC OF VIETNAM

Vinh Thanh Van, City of Rach Gia

83

EXCERPT BIRTH CERTIFICATE

Dated * -- Sept 1938

Child's name: NGUYEN NHUT QUANG
Sex: Male
Birth date: 06 February 1938
Birth place: Rach Gia
Father's name: Nguyen van Khoa
Mother's name: Chuong thi Luc*
Wifehood rank: Principal
Declarer's name: Nguyen van Khoa

CERTIFIED true excerpt from original

Rach Gia, 04 June 1974

Tran Hoang Son, Chief of the Administrative Service

((SIGNED AND SEALED))

Reviewed by: Truong thi Thu, Review clerk (signed)

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / ~~KHONG~~
, ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes: ,

California, U.S.A., 11 March 1984

* Illegible, best guess



Nguyen Quang Minh
Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 11 Mar 84 by Mn. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public: *Minh-Hanh Thi Nguyen*





EMBASSY
OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

U. S. AID MISSION TO VIETNAM

March 22, 1969

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This notice certifies that Mr. Nguyễn-nhứt-Quang successfully completed the three week Basic Teacher/Librarian Training Course conducted March 3/22, 1969 by the Library Development Activity, United States Aid Mission to Viet-Nam, with the cooperation of the American Cultural Center, Saigon.

John L. Hafenrichter
A.B., M.A., A.M.L.S.
Education Advisor (Library Science)

(The course curriculum focused on the challenges faced by librarians serving in schools and communities in Viet-Nam. It emphasized general guidelines concerning the essential components of library organization: quarters, staff, and materials. Also, through formal discussions, practical problems, and library visits the curriculum further identified the bases of library functions: selection, acquisitions, cataloguing, reference and reader's services, circulation, and administration).

Mr. Quang, a representative of the Rach-Gia comprehensive high school, proved a regular, attentive, and responsive member of this training program. To this course Mr. Quang brought substantial experience and already formed thought relative to library development as reflected in his activities in the Nguyen-trung-Truc High School. He also possesses fine leadership qualifications. His contributions to the sessions were thus significant. His efforts within one demonstration library should hold significance for library development generally at the secondary level.

REPUBLIC OF VIETNAM
Supreme Court
The Clerk's Office of
Court of Phong Dinh

EXCERPT MARRIAGE CERTIFICATE from Marriage

Records year 1934, Tan An Village, Can Tho, # 36

Name of husband: NGUYEN VAN KHOA
Occupation:
Date of birth: 1909
Place of birth: Vinh Thanh Van (Rach Gia)
Residence:
Father: Nguyen Van Thu
Mother: Lam Thi Sang (deceased)
Rank of marriage: Legitimate
Name of wife: CHUONG THI LUC
Occupation:
Date of birth: 1909
Place of birth: Vinh Thanh Van (Rach Gia)
Residence:
Mother: Tran Thi Van (deceased)
Father: Chuong Thoi Tap
Marriage date: 21 October 1934

CERTIFIED true excerpt from original
Can Tho, 16 April 1971
Le Quang Tot, Chief Clerk

((SIGNED AND SEALED))

Receipt # 5795

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM ~~ORIGINAL~~ /PHOTOCOPIED DOCUMENT IN VIETNAMESE. BOTH COPIES IN
ENGLISH AND IN VIETNAMESE ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

USA, California, Canoga Park, 26 Aug 1983



Guang Minh
Mr. Nguyen Quang Minh, Director
VIETNAM LAND
22111 Parthenia St. Canoga Park, California 91304
California State Tribunal Interpreter
Former Executive of World Scout Bureau

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 26 Aug 83 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.



Signature of Notary Public:

Hanh - Hanh Nguyen

Jan FEB 01 1987

Kính gửi Bà Chú Bích,

Tôi xin phép được tự giới thiệu tại với Bà,
tôi là Nguyễn Như Huân, em gái anh Nguyễn
Tân Quốc và là chị của Nguyễn Nhưt Quang,
bước đầu tiên xin được ra đi theo chương trình

ODP Hôm nay, tôi được hân hạnh tiếp chuyện với
bà qua điện thoại và bà có dặn là báo với bên
nhà đến đón xong gửi qua thư gửi cho Bà
Rồi theo vai chữ cho bà nhé.

Tôi gửi về nhà 3 đơn cho 2 anh và Quang
nhưng chữ mỗi nhân được có một một cái
của Quang, tôi với chuyển đến Bà với tất cả
hỗ trợ của nó. Quang nó không thuộc diện từ
nhân cái tạo như các anh của chúng tôi,
nhưng nó là nhân viên của Tòa Đại sứ Mỹ
Khu vực, không biết có được gì thêm không

Mong được Bà giúp đỡ, chúng tôi không
bao giờ quên ơn.

Thân kính,

Huân gười

ĐT.

(Res)
(W)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ GIÁO-DỤC
TRƯỜNG TRUNG-HỌC

Saigon, ngày 24 tháng 7 năm 1970

GIẤN-ĐỌC NĂM TRUNG-HỌC

Kính gửi

Ông NGUYỄN NGUYỄN - QUANG
CS trường NGUYỄN TRUỞNG TRẠNG
KIÊN GIANG

Trích-viện : Thư ban khen.

Theo phúc trình của Ban Chỉ-huy Hội-Đồng Khảo-Thí
kỳ thi tại trường khóa ngày 12 tháng 8 năm 1969 tại
Ông đã tỏ ra cố gắng-tinh-thần trách nhiệm và thiện chí khi thừa-hành
công-vụ,

chỉa khả năng và hoạt động tích cực trong công tác giao phó.

Như có lời thành thật khen ngợi ông và tin tưởng
rừng, trong tương lai, với tinh-thần phục vụ sẵn có, ông
sẽ hoàn thành mọi nhiệm-vụ được giao phó.

Thư ban khen này sẽ lưu vào hồ-sơ cá nhân của Ông



Stille

DAM-XUAN-THIEU

Hội nhân
Bộ Nhân-Viên Bộ GD.
Nhà Trung-Học
Trường Trung-Học
Nguyễn Trùng Trạc (2b)
"Đã tổng đạt và lưu vào
hồ sơ cá nhân của đương-sự"
Lưu.

Mr. JOHN L. HAFENRICHTER
 & Mr. NGUYEN NHUT QUANG
 (standing, in dark color shirt)

Mr. PERRY
 Education Advisor
 U.S. A.I.D. Mission to Kiên Giang
 VIETNAM

Dấu vết răng:		Cao: 1 60
Chăm sạo 3,5 chỉ/san		Nặng: 50 Kg
Khớp miệng phải.		
Chữ ký đương sự:	<i>nhin</i>	
Kiên-Giang ngày 29-5-1971	Ngon trở mặt	
Phó Ty Cảnh Sát Quốc-Gia	Ngon trở trái	
<i>Lưu Nghĩa Hiệp</i>		
LƯU NGHĨA HIỆP		



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA	
THẺ CĂN-CƯỚC	
Họ Tên	NGUYỄN NHẬT QUANG
Ngày, ở sinh	6-2-1938
	Bach-Gia
Cha	Nguyễn Văn Khoa
Mẹ	Đường Thị Lực
Địa chỉ	16 Dãy Tân K. Giang

Faculty of Letters, Saigon University
(Name of School or University)

OFFICIAL TRANSCRIPT OF RECORD

of NGUYEN NHUT QUANG
(Name)

10 Cuong De St Saigon
(Address)

502/495A Phan-Dinh-Phung St.
(Address)

Date admitted 1960

Date graduated 1966

Degree/Title Conferred B.A.

Major Human Sciences

Saigon 3

SCHOLASTIC RECORD		Hours per weeks				Final Grades (Maxi-
Descriptive Title of the Course		Labor- atory	Lec- ture	No. of weeks	Total Hours	min Grade: 20)
School Year 1960 - 1961						
Preparatory year.						
- Philosophy			8	27	216	10.00
- Vietnamese			4	27	108	08.50
- History & Geography			4	27	108	10.00
- French			4	27	108	13.00
- English			4	27	108	11.00
- Oral Average						11.16
Obtained the Certificate of Preparatory year (Philosophy Department)						
in June 1961.						
School Year 1961-1962						
Certificate of Vietnamese Literature.						
- Ancient Vietnamese Literature			7	24	168	10.00
- Modern Vietnamese Literature			7	24	168	12.00
- Oral Average						13.67
Obtained the Certificate of Vietnamese Literature in April 1962						
School Year 1963-1964.						
Certificate of Vietnamese Civilization.						
- Culture @ Civilization			7	20	140	12.00
- Archeology			7	20	140	11.00
- Oral Average						10.00
Obtained the Certificate of Vietnamese Civilization in October 1964.						
School Year 1963-1964						
Certificate of Vietnamese Philology.						
- Phonetics and Phonemics			7	20	140	12.50
- Morphology @ Syntax			7	20	140	12.00
Oral Average						11.00
Obtained the Certificate of Vietnamese Philology in October 1964						
School Year 1964-1965						
Certificate of Ethnology.						
- General Ethnology			7	20	168	09.50
- Vietnamese Minority Groups			7	24	168	13.00
Oral Average						11.50
Obtained the Certificate of Ethnology in June, 1965.						
School Year 1965-1966. Certificate of Sociology.						
Essay Writing			7	28	196	12.50
Sociology			7	28	196	12.00
Oral Average						13.00
Obtained the Certificate of Sociology in October, 1966.						

Dean of the Faculty of Letters, Saigon University

March 24th, 1973
Date

SIGNATURE OF DIRECTOR OR PRINCIPAL
OF SCHOOL
Prof. BUI XUAN HAO

Nov 2nd, 1988

K/g Bà Thò,

Trong họ NGUYỄN NHẬT QUANG
có tên bà tôi, dĩ nhiên với gia đình Quang,
bà tôi tên NGUYỄN - VĂN - KHOA

Khi làm I 130 cho gia đình Quang và
Bà Tôi, Ias bắt làm 2 tờ nữa I-130.
Quang có I-171 trước, tờ 3^o sau gửi
cho bà Thò rồi. Đến hôm nay mới được
I-171 của Bà Tôi, xin gửi cho Bà một
bản sao để bổ túc vào hồ sơ của
NGUYỄN NHẬT QUANG.

Xin cảm ơn Bà và chúc Hội hoạt
động có nhiều kết quả tốt đẹp theo
ý muốn.

Thân ái,

Trần Xuân

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Western Service Center

P.O. Box 73106

San Ysidro, California 92073

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Huan Nhu Nguyen

NAME OF BENEFICIARY	
Khoi Van Nguyen	
CLASSIFICATION	FILE NO.
221(b)	N/F
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
03-18-88	08-03-88

DATE: OCT 3 1988

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

Lois C. Chappell
LOIS C. CHAPPELL
DISTRICT DIRECTOR

Huan Nhu Nguyen
P. O. Box 1568
Seaside, CA 93955

Has ^a tie



NOV 9 7 1988

Mrs RHUC MINH THO

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205-0636

REPUBLIC OF VIETNAM
Supreme Court
The Clerk's Office of
Court of Phong Dinh

EXCERPT MARRIAGE CERTIFICATE from Marriage

Records year 1934, Tan An Village, Can Tho, # 36

Name of husband: NGUYEN VAN KHOA
Occupation:
Date of birth: 1909
Place of birth: Vinh Thanh Van (Rach Gia)
Residence:
Father: Nguyen Van Thu
Mother: Lam Thi Sang (deceased)
Rank of marriage: Legitimate
Name of wife: CHUONG THI LUC
Occupation:
Date of birth: 1909
Place of birth: Vinh Thanh Van (Rach Gia)
Residence:
Mother: Tran Thi Van (deceased)
Father: Chuong Thoi Tap
Marriage date: 21 October 1934

CERTIFIED true excerpt from original
Can Tho, 16 April 1971
Le Quang Tot, Chief Clerk

((SIGNED AND SEALED))

Receipt # 5795

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM ~~ORIGINAL~~ /PHOTOCOPIED DOCUMENT IN VIETNAMESE. BOTH COPIES IN
ENGLISH AND IN VIETNAMESE ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:



USA, California, Canoga Park, 26 Aug 1983

Guangminh
Mr. Nguyen Quang Minh, Director
VIETNAM LAND
22111 Parthenia St. Canoga Park, California 91304
California State Tribunal Interpreter
Former Executive of World Scout Bureau

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

*The foregoing instrument was acknowledged
before me this 26 Aug 83 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.*



Signature of Notary Public:

Minh - Hanh Nguyen

BIRTH CERTIFICATE

Name of newborn:	NGUYEN VAN KHOA
Sex:	Male
Date of birth:	23 June 1909
Place of birth:	Vinh Thanh Van village, Van Tap district
Father:	Nguyen Van Tho
Age:	
Occupation:	Farmer
Residence:	Vinh Thanh Van village, Van Tap district
Mother:	Lam Thi Sang
Age:	
Occupation:	Farmer
Residence:	Vinh Thanh Van village, Van Tap district
Wife's rank:	No marriage certificate
Declarer:	Nguyen Van Thu
Age:	26
Occupation:	Farmer
Residence:	Vinh Thanh Van village, Van Tap district
Declarer's date:	
First witness:	Le Cung Kinh
Age:	30
Occupation:	Guard
Residence:	Vinh Thanh Van, Van Tap district
Second witness:	Nguyen Van Quyen
Age:	26
Occupation:	Member of police force
Residence:	Vinh Thanh Van, Van Tap

Registered at Rach Gia, 29 June 1909

Declarer Nguyen Van Thu signed Civil Status Officer Nguyen Van Tieng signed
Witnesses Le Cung Kinh and Nguyen Van Quyen signed

CERTIFIED true copy of original
Vinh Thanh Van, 22 June 1966
Chairman Bui Ngoc Nghia ((SIGNED AND SEALED))

((AUTHENTICATION OF SIGNATURE INFORMATION OMITTED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH,
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE, ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

California, U.S.A., 20 April 1984



STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 20 Apr 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Nguyen Quang Minh
Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060



Signature of Notary Public:

Minh-Hanh Thi Nguyen

BIRTH CERTIFICATE

Name of newborn: CHUONG THI LUC
 Sex: Female
 Date of birth: 10 August 1908
 Place of birth: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Father: Chuong Thoi Tap
 Age:
 Occupation: Merchant
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Mother: Tran Thi Van
 Age:
 Occupation: Merchant
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Wife's rank: Principal
 Declarer: Chuong Thoi Tap
 Age: 31
 Occupation: Merchant
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Declarer's date:
 First witness: Le Van Truong
 Age: 35
 Occupation: Village official
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district
 Second witness: Le Van Dan
 Age: 32
 Occupation: Village official
 Residence: Vinh Thanh Van village, Vinh Lac district

Registered at Rach Gia, 18 August 1908

Declarer signed, illegible Civil Status Officer signed Witnesses signed

CERTIFIED true excerpt of original

Vinh Thanh Van, 3 May 1967

Chairman/Civil Status Officer Bui Nhuc Nghia

((SIGNED AND SEALED))

((AUTHENTICATION OF SIGNATURE INFORMATION OMITTED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
 BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH
 ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes



California, U.S.A., 20 April 1984

Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
 Former Executive of World Scout Bureau
 Director
 VIETNAM LAND

P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
 COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
 before me this 20 Apr 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
 Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
 on behalf of the Corporation.



Signature of Notary Public:

3. Last Rank / Cấp bậc cuối cùng : Giáo sư IIIC. M.3 Serial Number : 3850
4. Ministry/Unit/Office : Nguyễn Trung Truân Comprehensive High School
Bộ / Đơn vị / Sở : Kiên Giang. Ministry of Education.
5. Name of Supervisor/ S.O. / Tên họ người Giám Thị/SQ. Chỉ huy : NGUYỄN HỌC THẬP (PRINCIPAL).
6. Reason For Separation / Lý do nghỉ việc : 'April 30th, 1975'
7. Names of American Advisers : Mr. Perry, US. AID Kiên Giang.
: Mrs JOHN L. HAFENRICHTER
Education Advisor
Library Development Department
US. AID. SÀI GÒN
8. U.S. Training Courses in VN : - Three Week Training Course of Librarianship
Chương trình huấn luyện của (March 1968)
Hoa Kỳ tại Việt Nam - One Year Training Course of Librarianship
at The Faculty of Pedagogy 1972-73
(Under The Higher Education Fund of US.AID.)
9. U.S. Awards or Certificates: - Ba Giấy khen của Bộ GD. : April 24, 1970
Name of Award : July 13, 1973
Phân thưởng hạng Giấy Khen : March 20, 1975
- Ba chứng thư của U.S.AID. : March 22, 1969
Oct. 12, 1973
April 3, 1974

(NOTE : Please attach any copies of Diplomas, awards or certifications, if available. Available ? YES : . X . . NO : . . .)

CHÚ Ý : Xinבק kèm theo bất cứ Văn bằng, Giấy Bạt Khen hoặc Chứng thư, nếu có. Không có không ? CÓ . . X . . . KHÔNG)

G. TRAINING COURSE/INDE OF VIETNAM BY YOU OR YOUR SPOUSE.

(Bên họ Vợ/Chồng đã huấn luyện ở ngoài quốc).

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE/ Bên họ Vợ/Chồng đã học tập cải tạo.

I. ANY ADDITIONAL REMARKS / Những điều bổ sung.

1. Nhà đang ở do Tổ Phụ để lại đã do Nhà nước quản lý. Chỉ có 1 mình đương sự có hộ khẩu tại Sở GD. 01 Trường Vĩnh Mỹ. Ở gia đình còn lại, đang trong tình trạng 'tạm trú', do đó, không có chứng minh ND. mới. Và sự thể 'tray đầy, mai dốt'.
2. US.ID. Card đã thiếu huỷ đêm April 30, 1975.
Một học viên tiếng Việt đã học lâu nhất là Mr. Walter A. LUNDY, Tham Vụ Ngoại Giao, Tòa Đại sứ, làm ở Sài Gòn ngụ tại 32 Tú Lương. Sau đó ra Huế.

Signature : 
Ký tên :

Date :
Ngày : Dec. 26th. 1986

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số căn hỏi này.

- Birth Certificates and Exempt Marriage Certificates (translated and witnessed)
Nguyễn Văn Khoa + Chuông Thị Lee
Nguyễn Nhứt Quang + Nguyễn Thị Cẩm Long
Nguyễn Đình Huy
Nguyễn Thị Phương - Anh.
- Copy of ID of Nguyễn Nhứt Quang
- Copy of USAID's advisor picture
- Two verification letters from Mr. John Hafensrichton (US Embassy) dated 3-22-69 and 4-3-74
- Three commendation letters from the Ministry of Education dated 4-24-70, 7-13-72 and 3-20-75
- ST-E
5/74 - A transcript of BA Degree
- A Transcript of Certificate of Achievement majoring in Librarianship.

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM / NGƯỜI HÀNG Ở NGOÀI QUỐC

of Myself
của tôi

of My Spouse
của vợ/chồng

1. Closest Relative in the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở U.S. : NGUYỄN NHƯ HUÂN
a. Name / Tên : (Arrived in the U.S. on April 24, 1961)
b. Relationship : Sister
Liên hệ gia đình :
c. Residence Address :
Địa chỉ thường trú :
d. Mailing Address :
Địa chỉ thư từ :
2. Closest Relative in Other Foreign Countries :
Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác
a. Name / Họ, Tên : NGUYỄN THẾ PHƯƠNG
b. Relationship : Nephew
Liên hệ gia đình :
c. Address / Địa chỉ :

D. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING/DEAD) / Danh sách toàn thể gia đình (Sống/Chết)

1. Father / Cha : NGUYỄN VĂN KHA (Living)
2. Mother / Mẹ : CHUÔNG THỊ LỘC (Living)
3. Spouse / Vợ/chồng : NGUYỄN THỊ CẨM LÊ (Living)
4. Former Spouse (if any)
Vợ/Chồng trước (nếu có) : None
5. Children/Son gái : (1) NGUYỄN BÌNH HUỠNG (Living)
(2) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH (Living)
6. Siblings
Anh chị em : (1) NGUYỄN NHƯ HUÂN Oct. 13, 1929 (Dead)
(2) NGUYỄN TÂN QUỐC Aug. 20, 1931 (Living)
502/495A Nguyen Dinh Chieu St. HCM. City
(3) NGUYỄN MINH HUÂN Aug. 12 1933

E. EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES or OTHER U.S. ORGANIZATION OF YOU or YOUR SPOUSE / Bạn hoặc Vợ/chồng đã có làm việc cho Công sở của Chính phủ Mỹ hoặc hàng lý.

1. Employee Name/ Họ, Tên nhân viên : NGUYỄN NHẬT QUANG
2. Position Title/ Chức vụ : INSTRUCTOR OF VIETNAMESE
3. Agency/ Company/ Office
Sở/ Hãng/ Văn phòng : U.S. EMBASSY
4. Name of American Supervisor
Tên, Họ Giám Thị Mỹ : MRS. ASEROMBIE
5. Reason For Separation
Lý do nghỉ việc : To come back to home town and teach in Nguyen Trung Truc High School.

F. SERVICE WITH CIVIL or RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE

Bạn hoặc Vợ/ Chồng đã công vụ với Chính phủ Việt Nam.

1. Name of Person Serving
Họ, Tên người tham gia : NGUYỄN NHẬT QUANG
2. Dates : From : To :
Ngày, Tháng, Năm Từ : Nov. 1965 Đến : April 30th, 1975

QUESTIONNAIRE FOR ODP. APPLICANTS

ĐẦU HỎI CHO NGƯỜI HẠP SƠN

ODP IV - 538372

Date:

Ngày: Dec. 20th, 1986.

Fill out this questionnaire in English : Mail or send the completed
as completely as possible. If you cannot : questionnaire to :
read or write in English, fill it out in : Gởi sơ câu hỏi này tới :
Vietnamese.

Fill in the Vietnamese questionnaire : ORDERLY DEPARTURE OFFICE
Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc : Pankabnam Building
học viết rank Anh ngữ thì bằng tiếng Việt : 127 South Sathorn Road
: Bangkok 10120, THAILAND

A. BASIC IDENTIFICATION DATA / Lý lịch căn bản

1. Name : NGUYỄN NHỰT QUANG Sex : Male
Họ, Tên : Phái : Nam
2. Other Names : none
Họ, Tên khác : none
3. Date/Place of Birth : Feb. 6th, 1938, Rạch Giá, VIET NAM.
Ngày/Nơi sinh :
4. Residence Address : 60 Thành Thái, Thị xã Rạch Giá, Kiên Giang, VIETNAM
Địa chỉ thường trú :
5. Mailing Address : Hộp thư 290 Bưu Điện Tỉnh, Tỉnh Kiên Giang VIET NAM
Địa chỉ tạm trú :
6. CURRENT Occupation :
Nghề nghiệp hiện tại : Librarian, Pedagogy High School, Kiên Giang

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME / B. con cùng đi với tôi

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows : Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(Chú ý: Vợ/Chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Không khai tình trạng gia đình như sau : Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ, góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

NAME Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên hệ gia đình
1. NGUYỄN VĂN KIM	June 23, 1909	Rạch Giá	M	M	Father
2. CHUÔNG THỊ LỘC	Aug. 19 1908	Rạch Giá	F	M	Mother
3. NGUYỄN THỊ GÁM LONG	Sept. 29 1959	Rạch Giá	F	M	Wife
4. NGUYỄN DINH HUY	Oct. 21 1970	Rạch Giá	M	S	Son
5. NG. THỊ PHUOCH ANH	Aug. 1 1972	Rạch Giá	F	S	Daughter

(Note : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorced decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(Chú ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, giấy thú (nếu lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có). Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung họ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong Phần I.)

HOUEI-NGUYEN-NGUYEN

(Name of School or University)

(Name)

12, 12, 12 - 30 Ave., SAIGON

(Address)

(Address)

Date of Admission: October 9, 1972

Date Graduated: June 15, 1973

Degree/Title Conferred

Major: LIBRARIANSHIP

~~Department of Library Science~~

~~High School Teacher~~

Field of Achievement

SCHOLASTIC RECORD

Hours per week : of Total : Final Grades
Weeks : Hours : (1972-73)

DESCRIPTIVE TITLE OF THE COURSE

School Year: 1972 - 1973

Introduction and Role of the

Library

Introduction to Cataloging and

Classification of Books

Library Materials and Services

Development of School Library Collection

Library Research and Inquiry

Role of the School Library

Library Administration and

Library Materials

Library Research and the Reference

Service

Library Research in the

Library

DESCRIPTIVE TITLE OF THE COURSE	Hours per week	No. of Weeks	Total Hours	Final Grades
Introduction and Role of the Library	4	16	64	A
Introduction to Cataloging and Classification of Books	3	16	48	A
Library Materials and Services	2	16	32	A
Development of School Library Collection	2	8	16	B
Library Research and Inquiry	2	8	16	B
Role of the School Library	2	16	32	A
Library Administration and Library Materials	2	16	32	A
Library Research and the Reference Service	2	16	32	A
Library Research in the Library	2	16	32	B

Date: July 1, 1973

Signature of Director of Courses

Dr. LE VAN

Deputy (Academic Affairs)

Faculty of Letters, Saigon University
(Name of School or University)

OFFICIAL TRANSCRIPT OF RECORD

of NGUYEN NHUT QUANG
(Name)

10 Cuong De St Saigon
(Address)

502/495A Phan-Dinh-Phung St.
(Address)

Date admitted 1960

Date graduated 1966

Degree/Title Conferred B.A.

Saigon 3

Major Human Sciences

SCHOLASTIC RECORD	Hours per weeks				Final Grades (Maxi- mum Grade: 20)
Descriptive Title of the Course	Labor- atory	Lec- ture	No. of weeks	Total Hours	
School Year 1960 - 1961					
<u>Preparatory year.</u>					
- Philosophy		8	27	216	10.00
- Vietnamese		4	27	108	08.50
- History & Geography		4	27	108	10.00
- French		4	27	108	13.00
- English		4	27	108	11.00
- Oral Average					11.16
Obtained the Certificate of Preparatory year (Philosophy Department)					
in June 1961					
School Year 1961-1962					
<u>Certificate of Vietnamese Literature.</u>					
- Ancient Vietnamese Literature		7	24	168	10.00
- Modern Vietnamese Literature		7	24	168	12.00
- Oral Average					13.67
Obtained the Certificate of Vietnamese Literature in April 1962					
School Year 1963-1964.					
<u>Certificate of Vietnamese Civilization.</u>					
- Culture & Civilization		7	20	140	12.00
- Archeology		7	20	140	11.00
- Oral Average					10.00
Obtained the Certificate of Vietnamese Civilization in October 1964.					
School Year 1963-1964					
<u>Certificate of Vietnamese Philology.</u>					
- Phonetics and Phonemics		7	20	140	12.50
- Morphology & Syntax		7	20	140	12.00
- Oral Average					11.00
Obtained the Certificate of Vietnamese Philology in October 1964					
School Year 1964-1965					
<u>Certificate of Ethnology.</u>					
- General Ethnology		7	24	168	09.50
- Vietnamese Minority Groups		7	24	168	13.00
- Oral Average					11.50
Obtained the Certificate of Ethnology in June, 1965.					
School Year 1965-1966. <u>Certificate of Sociology.</u>					
- Essay Writing		7	28	196	12.50
- Sociology		7	28	196	12.00
- Oral Average					13.00

Dean of the Faculty of Letters, Saigon University

March 24th, 1973
Date

SIGNATURE OF DIRECTOR OR PRINCIPAL
OF SCHOOL
Prof. BUI XUAN JAO

- 15.- Ô. NGUYỄN-CUU-SÀ, Trưởng Phòng Tổng kê phân loại
Thư-Viện Đại-Học Huế
- 16.- Ô. TÔN-THẤT-VIÊN-BẢO, Phụ-Tá Thư-Viện Trưởng
Viện Đại-Học Huế
- 17.- Ô. LƯU-QUANG-ĐỀ, Thư-Viện-Trung-Tâm Học-Liệu.
- 18.- Ô. NGUYỄN-VĂN-DẪNG, Thư-Viện Đại-Học Tiền-Giang
- 19.- Giáo-Sư NGUYỄN-TẤN-GIA, Chuyên-viên Anh-Ngữ
- 20.- Ô. HUỖNH-CÔNG-TRUNG, Thư-Viện Bộ Lao-Động.

SAIGON, ngày 20 tháng 3 năm 1975.

Nơi nhận :

- .. VP. Phụ-Tá Tổng Trưởng VHCH
- đặc trách Văn-Hóa
- Thư-Viện Quốc-Gia (22b)
- "đặc tổng dat"
- .. (Tiếp theo quy phiếu trình số
- 022/TVQG/VP-ngày 07.01.1975)
- Thư-Viện (5b)
- Sở Hành-Chánh tại Bộ
- .. Lưu



KT. TÔNG-TRƯỜNG
BỘ VĂN HÓA, GIÁO DỤC VÀ THANH NIÊN CX.
THƯ-TRƯỞNG
BỘ VĂN HÓA, GIÁO DỤC VÀ THANH NIÊN

B. BUI-XUAN-TRAO

Op/18.01/stc

Số: 1501 /VHGDTN/VPTTr/PI

Chiều đề nghị của Giám-Đốc Thư-Viện Quốc-Gia, với
sự thỏa-hiệp của Ông Phụ-Tá Tổng-Trưởng Văn-Hóa Giáo-Dục và
Thanh-Niên đặc-trách Văn-Hóa ;

TỔNG-TRƯỞNG
BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC và THANH-NIÊN

Nhiệt-liệt ngợi khen những viên chức Hội-thảo-viên,
kể sau đã nhiệt thành tích-cực tham-gia vào công cuộc tổ chức
khóa Hội-thảo Phát-Triển Thư-Viện toàn quốc năm 1974 vừa qua
với kết quả mỹ mãn:

- 01.- O. HỒ-VĂN-CHIEU, Quản-Thủ Thư-Viện Đại-Học Cần-Thơ
- 02.- O. NGUYỄN-CAO-KHAI, Quản-Thủ Thư-Viện Đại-Học Hòa-Hảo
An-Giang.
- 03.- O. BUI-VĂN-SANH, Quản-Thủ Thư-Viện Công-cộng Vĩnh-Long
- 04.- O. NGUYỄN-NHUT-QUANG, Quản-Thủ Thư-Viện Trung-Học Nguyễn-
Trung-Trực Kiên-Giang.
- 05.- O. TON-THAT-LIEN, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Sư-Phạm Mỹ-Tho
- 06.- O. NGUYỄN-HỒ-DƯ, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Sư-Phạm Long-An
- 07.- Trung-Ủy NGUYỄN-TUÔNG-CẨM, Quản-Thủ Thư-Viện Hải-Quân
- 08.- O. LÊ-VĂN-ÁNH, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Trung-học Đức-
Thanh Sadec.
- 09.- O. NGUYỄN-DUY-HY, Quản-Thủ Thư-Viện Trường Trung-Học
Vũng-Tàu.
- 10.- O. NGUYỄN-TRI-TÔNG, Chuyên-viên Phụ-Tá Giám-Đốc Thư-Viện
Quốc-Gia.
- 11.- O. TRẦN-VĂN-QUÝ, Quản-Thủ Thư-Viện Trung-Học Trịnh-Hoài-Dức
- 12.- Bà NGUYỄN-THỊ-NHÂN, Quản-Thủ Thư-Viện Nữ Trung-Học Lê-
Ngọc-Hân Mỹ-Tho
- 13.- O. TÂN-VĂN-HỈ, Chuyên-viên Thư-Viện Quốc-Gia
- 14.- O. NGUYỄN-THỪA-CHÍNH, Quản-Thủ Thư-Viện Bộ Ngạc-Giao

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ GIÁO-DỤC
Nhà TRUNG-HỌC

Saigon, ngày 24 tháng 7 năm 1970

GIÁM-ĐỐC NHÀ TRUNG-HỌC

Kính gửi

Ông NGUYỄN NGUYỄN - QUANG
Hiệu trưởng trường TRUNG TRẠM
KIÊN GIANG

Trích-yếu : Thư ban khen.

Theo phúc trình của Ban Chỉ-huy Hội-Đồng Nhắc-Thí
hệ thi tại trường khóa ngày 12 tháng 8 năm 1969 tại Hố 1
Ông đã tỏ ra cố gắng-thân trách nhiệm và thiện chí khi thừa-hành
công-vụ,

nhân khả năng và hoạt động tích cực trong công tác giáo dục.

Nhà có lời thành thật khen ngợi Ông và tin tưởng
rằng, trong tương lai, với tinh-thần phục vụ cầu cổ, Ông
sẽ hoàn thành mọi nhiệm-vụ được giao phó.

Thư ban khen này sẽ lưu vào hồ-sơ cá nhân của Ông



Thư

Hội nhận
Ban Nhân-Viên Bộ GD.
Nhà Trung-Học
Trưởng Trung-Học
Nguyễn Trung Trại (ch)
"Đã tổng đạt và lưu vào
hồ sơ cá nhân của đương-sự"
Lưu.

DANH-XUÂN-THIỆU

BỘ GIÁO DỤC

Saigon, ngày 23 tháng 7 năm 1972

NHÀ TỔNG GIÁM-ĐỐC

Trung, Tiểu-học và B.D.G.D.

Bố 1959 / GD/TGD/KTH2

Ông Giám-Đốc
TRUNG, TIỂU-HỌC VÀ BÌNH DÂN GIÁO DỤC

Kính gửi

Ông NGUYỄN NHẬT QUANG

Trưởng Trường học Nguyễn Trung Trạc
(Qua Ông Hiệu trưởng trường Nguyễn Trung Trạc

- MIỀN GIANG -

TRÍCH-YẾU : Thư ban khen.

Theo báo cáo của Hội-đồng khảo-thí kỳ thi khóa
ngày 16 tháng 6 năm 1974, Ông đã tỏ ra có tinh thần phục-
vụ cao trong khi thừa hành công-vụ.

Tôi thành thật ngợi khen Ông và tin tưởng rằng
trong tương lai Ông sẽ luôn giữ được tinh thần phục vụ như
trên trong mọi công-tác.

Thư ban khen này sẽ được lưu vào hồ-sơ cá-
nhân của Ông *Jon L W.*



NƠI NHẬN:

- Ông, Giám-Đốc Nhà Nhân-Viên Bộ Giáo-Dục
- Ông, Giám-Đốc Nhà Trung-Học
- " để lấy hồ sơ cá nhân của đương sự "
- Lưu hồ sơ



EMBASSY
OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

U.S. AID MISSION TO VIETNAM

April 3, 1974

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This certifies that Mr. Nguyen-nhut-Quang, born at Rach-Gia, February 6, 1938, completed the First Accelerated Teacher/Librarian Training Course given at the Faculty of Pedagogy Saigon during academic year 1972/73 with highest distinction.

This judgment is rendered in terms of evaluations made during 350 hours of instruction personally delivered by the undersigned over an eight month period, which permitted contacts with Mr. Quang on a day-to-day basis throughout this period. The writer also served as advisor to Mr. Quang in the research project assigned during the second term.

Because of Mr. Quang's regular and punctual attendance; his uniformly serious application in all aspects of the program; his consistently excellent reports and all other contributions (oral, written, and demonstrational); and his resolutely professional attitude and motivation overall: he merits recognition as one of two outstanding students in a student group totalling 28.

John L. Hafenrichter
JLH

John L. Hafenrichter
Education Advisor (Library Science)
Office of Education, U.S. A.I.D.

and

Instructor Accelerated Teacher/Librarian
Training Course, Faculty of Pedagogy,
Saigon (1972/73)



EMBASSY
OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

U.S. AID MISSION TO VIETNAM

March 22, 1969

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This notice certifies that Mr. Nguyễn-nhứt-Quang successfully completed the three week Basic Teacher/Librarian Training Course conducted March 3/22, 1969 by the Library Development Activity, United States Aid Mission to Viet-Nam, with the cooperation of the American Cultural Center, Saigon.

John L. Hafenrichter
A.B., M.A., A.M.L.S.
Education Advisor (Library Science)

(The course curriculum focused on the challenges faced by librarians serving in schools and communities in Viet-Nam. It emphasized general guidelines concerning the essential components of library organization: quarters, staff, and materials. Also, through formal discussions, practical problems, and library visits the curriculum further identified the bases of library functions: selection, acquisitions, cataloguing, reference and reader's services, circulation, and administration).

Mr. Quang, a representative of the Rach-Gia comprehensive high school, proved a regular, attentive, and responsive member of this training program. To this course Mr. Quang brought substantial experience and already formed thought relative to library development as reflected in his activities in the Nguyen-trung-Truc High School. He also possesses fine leadership qualifications. His contributions to the sessions were thus significant. His efforts within one demonstration library should hold significance for library development generally at the secondary level.

BỘ GIÁO DỤC

Saigon, ngày 27 tháng 7 năm 1972

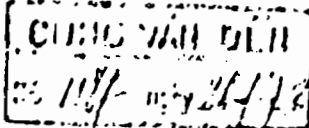
NHÀ TỔNG GIÁM-ĐỐC

Số 1959 / GD/TGD/KTII2

Trung, Tiểu học và B.D.G.D.

Ông Giám-Đốc

TRUNG, TIỂU HỌC VÀ BÌNH DÂN GIÁO DỤC



Kính gửi

Ông NGUYỄN NHẬT QUANG

Trưởng Trường học Nguyễn Trung Trạc

(Qua Ông Hiệu trưởng trường Nguyễn Trung Trạc

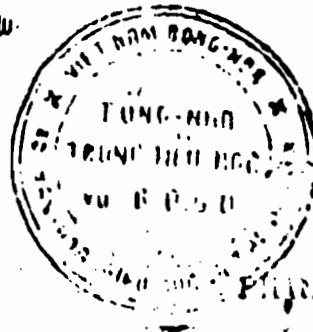
- MIỀN GIANG -

TRÍCH-YẾU : Thư ban khen.

Theo báo cáo của Hội-đồng khảo-thí kỳ thi khóa 1971-1972 ngày 16 tháng 6 năm 1972 Ông đã tỏ ra có tinh thần phục-vụ cao trong khi thừa hành công-vụ.

Tôi thành thật ngợi khen Ông và tin tưởng rằng trong tương lai Ông sẽ luôn giữ được tinh thần phục vụ như tròn trong mọi công-tác.

Thư ban khen này sẽ được lưu vào hồ-sơ cá-nhân của Ông *Ja L W.*



NƠI NHẬN:

- Ông Giám-Đốc Nhà Nhân-Viên Bộ Giáo-Dục
- Ông Giám-Đốc Nhà Trung-Học
- để lưu hồ sơ cá nhân của đương sự "
- Lưu hồ sơ

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
BỘ GIÁO-DỤC
HỌC TRUNG-HỌC

SAIGON, NGÀY 24 THÁNG 7 NĂM 1970

Số: 2946 GD/TCH/NV.8

GIẤN-ĐỌC HỌC TRUNG-HỌC

Kính gửi

Ông NGUYỄN NGUYỄN - QUANG
Sở trưởng NGUYỄN TRUNG TRỰC
KIÊN GIANG

Trích-vấn : Thư ban khen.

Theo phúc trình của Ban Chỉ-huy Hội-Đồng Nhắc-Thí
kỳ thi tại tại khóa ngày 12 tháng 8 năm 1969 tại HỒI ĐỒNG
Ông đã tỏ ra có tinh-thần trách nhiệm và thiện chí khi thừa-hành
công-vụ,

nhân khả năng và hoạt động tích cực trong công tác giáo dục.

Nhà có lời thành thật khen ngợi ông và tin tưởng
rừng, trong tương lai, với tinh-thần phụng vụ sâu sắc, ông
sẽ hoàn thành mọi nhiệm-vụ được giao phó.

Thư ban khen này sẽ lưu vào hồ-sơ cá nhân của Ông



Thư

DAM-XUAN-THIEU

Đã nhận
Đã nhận-viên Bộ GD,
Hầu Trung-Học
Trưởng Trung-Học
Nguyễn Trung Trực (24)
"Đã tổng đạt và lưu vào
hồ sơ cá nhân của đương-sự"
Lưu.



EMBASSY
OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

U. S. AID MISSION TO VIETNAM

March 22, 1969

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This notice certifies that Mr. Nguyễn-nhật-Quang successfully completed the three week Basic Teacher/Librarian Training Course conducted March 3/22, 1969 by the Library Development Activity, United States Aid Mission to Viet-Nam, with the cooperation of the American Cultural Center, Saigon.

John L. Hafenrichter
A.B., M.A., A.M.L.S.
Education Advisor (Library Science)

(The course curriculum focused on the challenges faced by librarians serving in schools and communities in Viet-Nam. It emphasized general guidelines concerning the essential components of library organization: quarters, staff, and materials. Also, through formal discussions, practical problems, and library visits the curriculum further identified the bases of library functions: selection, acquisitions, cataloguing, reference and reader's services, circulation, and administration).

Mr. Quang, a representative of the Rach-Gia comprehensive high school, proved a regular, attentive, and responsive member of this training program. To this course Mr. Quang brought substantial experience and already formed thought relative to library development as reflected in his activities in the Nguyen-trung-Truc High School. He also possesses fine leadership qualifications. His contributions to the sessions were thus significant. His efforts within one demonstration library should hold significance for library development generally at the secondary level.



EMBASSY
OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

U.S. AID MISSION TO VIETNAM

April 3, 1974

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This certifies that Mr. Nguyen-nhut-Quang, born at Rach-Gia, February 6, 1938, completed the First Accelerated Teacher/Librarian Training Course given at the Faculty of Pedagogy Saigon during academic year 1972/73 with highest distinction.

This judgment is rendered in terms of evaluations made during 350 hours of instruction personally delivered by the undersigned over an eight month period, which permitted contacts with Mr. Quang on a day-to-day basis throughout this period. The writer also served as advisor to Mr. Quang in the research project assigned during the second term.

Because of Mr. Quang's regular and punctual attendance; his uniformly serious application in all aspects of the program; his consistently excellent reports and all other contributions (oral, written, and demonstrational); and his resolutely professional attitude and motivation overall: he merits recognition as one of two outstanding students in a student group totalling 28.

John L. Hafenrichter
K&H

John L. Hafenrichter
Education Advisor (Library Science)
Office of Education, U.S. A.I.D.
and
Instructor Accelerated Teacher/Librarian
Training Course, Faculty of Pedagogy,
Saigon (1972/73)

BỘ GIÁO DỤC

Saigon, ngày 15 tháng 7 năm 1972

NHÀ TỒNG GIÁM-ĐỐC

Trung, Tiểu học và B.D.G.D.

Số 1959 / GD/TGD/KTH2

Ông Giám Đốc

TRUNG, TIỂU-HỌC VÀ BÌNH DÂN GIÁO-DỤC

Kính gửi

Ông NGUYỄN NHẬT QUANG

Trưởng Trường học Nguyễn Trung Trạc

(Qua Ông Hiệu trưởng trường Nguyễn Trung Trạc

- MIỀN GIANG -

TRÍCH-YẾU : Thư ban khen.

Theo báo cáo của Hội đồng khảo-thí kỳ thi khóa 1971-1972 ngày 16 tháng 6 năm 1972 Ông đã tỏ ra có tinh thần phục-vụ cao trong khi thừa hành công-vụ.

Tôi thành thật ngợi khen Ông và tin tưởng rằng trong tương lai Ông sẽ luôn giữ được tinh thần phục vụ như trên trong mọi công-tác.

Thư ban khen này sẽ được lưu vào hồ-sơ cá-nhân của Ông *Jun L w.*



NƠI NHẬN:

- Ông, Giám-Đốc Nhà Nhân-Viện Bộ Giáo-Dục
- Ông, Giám-Đốc Nhà Trung-Học
- " để lưu hồ sơ cá nhân của đương sự "
- Lưu hồ sơ

ODP IV # 538372

Jan

RE

FEB 01 1987

Kính gửi Bà Chữ Bích,

Tôi xin phép được tự giới thiệu tại với Bà,
tôi là Nguyễn Như Huân, em gái anh Nguyễn
Tân Quốc và là chị của Nguyễn Như Quang,
bây giờ đang đón xin được ra đi theo chương trình

ODP. Hôm nay, tôi được hân hạnh tiếp chuyện với
Bà qua điện thoại và Bà có dặn là báo với bên
nhà điện đón xong gửi qua thư gửi cho Bà
Rồi theo vài chữ cho Bà nhớ.

Tôi gửi về nhà 3 đơn cho 2 anh và Quang
nhưng chữ mỗi nhân được có mỗi một cái
của Quang, tôi với chuyển đến Bà với tất cả
hồ sơ của nó. Quang nó không thuộc diện từ
nhân cái tạo như các anh của chúng tôi,
nhưng nó là nhân viên của Tòa Đại sứ Mỹ
Khu vực, không biết có được gì thêm không.

Mong được Bà giúp đỡ, chúng tôi không
bao giờ quên ơn.

Thân kính,

Nguyễn Huân

DT.



EMBASSY
OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

U.S. AID MISSION TO VIETNAM

April 3, 1974

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This certifies that Mr. Nguyen-nhut-Quang, born at Rach-Gia, February 6, 1938, completed the First Accelerated Teacher/Librarian Training Course given at the Faculty of Pedagogy Saigon during academic year 1972/73 with highest distinction.

This judgment is rendered in terms of evaluations made during 350 hours of instruction personally delivered by the undersigned over an eight month period, which permitted contacts with Mr. Quang on a day-to-day basis throughout this period. The writer also served as advisor to Mr. Quang in the research project assigned during the second term.

Because of Mr. Quang's regular and punctual attendance; his uniformly serious application in all aspects of the program; his consistently excellent reports and all other contributions (oral, written, and demonstrational); and his resolutely professional attitude and motivation overall: he merits recognition as one of two outstanding students in a student group totalling 28.

John L. Hafenrichter
KEH

John L. Hafenrichter
Education Advisor (Library Science)
Office of Education, U.S. A.I.D.
and
Instructor Accelerated Teacher/Librarian
Training Course, Faculty of Pedagogy,
Saigon (1972/73)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness
The People's Committee

Southern Vietnam
897

BIRTH CERTIFICATE

Name: NGUYEN THI PHUONG ANH
Sex: Female
Date of birth: 01 August 1972
Place of birth: Hong Duc Maternity Hospital, Rach Gia

Father: Nguyen Nhat Quang
Date of birth:
Race/ Nationality:
Occupation:
Residence:

Mother: Nguyen thi Cam Long
Date of birth: Marriage License #: 5 dated 3 Jan 1970,
Race/ Nationality: Vinh thanh Van
Occupation:
Residence:

Declarer's data: Nguyen Nhat Quang

Witnesses Tran phat Vinh
Pham cong Nhut

Established at Vinh thanh Van, 05 Aug 1972

** Certified that:

This copy is a duplicate of the original copy, whose # 897,
dated 05 Aug 1972 at Vinh Thanh Van for Nguyen thi Phuong Anh
01 June 1976

Truong Thien An
For the Village's Chief of the People's Revolutionary.

((SIGNED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH,
ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

** From other side



California, U.S.A., 11 March 1984

Nguyen Quang Minh
Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 11 Mar 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:

Minh Hanh Thi Nguyen



REPUBLIC OF VIETNAM

City of Rach Gia
Vinh Thanh Van
2257

EXCERPT BIRTH CERTIFICATE

Dated 27 Oct 70

Child's name: NGUYEN DINH HUY
Sex: Male
Birth date: 21 October 1970
Birth place: Vinh Thanh Van Village
Father's name: Nguyen Nhut Quang
Mother's name: Nguyen thi Cam Long
Wifehood rank: Principal
Declarer's name: Nguyen Nhat Quang

CERTIFIED true excerpt from original

Rach Gia, 02 Sept 1974

Tran Hoang Son, Chief of the Administrative Service

((SIGNED AND SEALED))

Reviewed by: Truong thi Thu, Review Clerk (signed)

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / ~~ENGLISH~~
ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:



California, U.S.A., 11 March 1984

Nguyen Quang Minh

Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 11 Mar 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:

Minh Hanh Thi Nguyen



REPUBLIC OF VIETNAM
Ministry of Justice
Southern Bureau of Justice
Chau My, Kien Giang Court Clerk's Office
Excerpt from records of Mong Tho Village, Kien Giang Province
Year 1958
166

EXCERPT BIRTH CERTIFICATE

Name:
Sex:
Birth date:
Birth place:
Father:
Mother:
Mother's wifehood rank:
Declarer:

TRUE EXCERPT FROM ORIGINAL:

Excerpted from original maintained at Kien Giang Conciliation Court Clerk's Office, dated 12 June 1958, # 264, Substitute Birth Certificate ruling for NGUYEN THI CAM LONG;

It is certified that Nguyen Van Thang and To Ha Hia acknowledge the above child theirs. It is declared that: NGUYEN THI CAM LONG, female, born on 20 September 1950 at Mong Tho village, Rach Gia, is the child of Nguyen Van Thang and To Ha Hia.

It is declared that this ruling substitute the birth certificate for Nguyen Thi Cam Long.

CERTIFIED true excerpt from original
Kien Giang, 11 April 1967
Chief Clerk,
((SIGNED AND SEALED))

AUTHENTICATED the signature herein of Mr. Nguyen Van Binh
Chief Clerk of this Court,
Kien Giang, 11 April 1967
Huynh Trung Chanh, Presiding Judge
Kien Giang Court
((SIGNED AND SEALED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED

DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH.

BOTH COPIES IN BOTH ENGLISH AND

ARE FILED AT COOK AGENCY

Translator's notes:

California, U.S.A., 25 June 1984



Nguyen Quang Minh

Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged before me this 25 Jun 84 by Mr. Nguyen Quang Minh, Director of VIETNAM LAND, a California Corporation, on behalf of the Corporation.



Signature of Notary Public:

Minh-Hanh Thi Nguyen

REPUBLIC OF VIETNAM

Vinh Thanh Van, City of Rach Gia

83

EXCERPT BIRTH CERTIFICATE

Dated * -- Sept 1938

Child's name: NGUYEN NHUT QUANG
Sex: Male
Birth date: 06 February 1938
Birth place: Rach Gia
Father's name: Nguyen van Khoa
Mother's name: Chuong thi Luc*
Wifehood rank: Principal
Declarer's name: Nguyen van Khoa

CERTIFIED true excerpt from original

Rach Gia, 04 June 1974

Tran Hoang Son, Chief of the Administrative Service

((SIGNED AND SEALED))

Reviewed by: Truong thi Thu, Review clerk (signed)

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH
, ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes: ,

California, U.S.A., 11 March 1984

* Illegible, best guess



STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 11 Mar 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:

Minh-Hanh Thi Nguyen

Nguyen Quang Minh
Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060



REPUBLIC OF VIETNAM
KIEN GIANG Province
Kien Thanh District
Vinh Thanh Van Village
5

EXCERPT OF MARRIAGE CERTIFICATE

Name of husband:	NGUYEN NHUT QUANG
Occupation:	Teacher
Date of birth:	06 February 1938
Place of birth:	Chau Thanh, Rach Gia
Permanent residence:	16 Duy Tan, Rach Gia
Temporary residence:	
Father of husband:	Nguyen van Khoa
Mother of husband:	Chuong thi Luc
Name of wife:	NGUYEN THI CAM LONG
Occupation:	Student
Date of birth:	20 September 1950
Place of birth:	Mong Tho
Permanent residence:	9/5 Pho Dieu, Rach Gia
Temporary residence:	
Father of wife:	Nguyen van Thang
Mother of wife:	To Ha Kia
Date of marriage:	03 January 1970

CERTIFIED true excerpt from original
Vinh Thanh Van, 15 May 1970
Tran Cam Thang*, Civil Status Officer
(signed)

WITNESSED by: Lam Phuoc Lien*, Chief of Village.

((SIGNED AND SEALED))

CERTIFIED TRUE TRANSLATION FROM PHOTOCOPIED
BOTH COPIES, IN BOTH ENGLISH AND VIETNAMESE

DOCUMENT IN VIETNAMESE / FRENCH
, ARE FILED AT OUR AGENCY.

Translator's notes:

* Illegible, best guess



California, U.S.A., 11 March 1984

Quang Minh
Nguyen Quang Minh, M.A., M.N.D.
Former Executive of World Scout Bureau
Director
VIETNAM LAND
P.O. Box 60554, Los Angeles, California 90060

STATE OF CALIFORNIA
COUNTY OF LOS ANGELES

The foregoing instrument was acknowledged
before me this 11 Mar 84 by Mr. Nguyen Quang Minh,
Director of VIETNAM LAND, a California Corporation,
on behalf of the Corporation.

Signature of Notary Public:

Minh-Hanh Nguyen



Rach Gia, December 22nd, 1986.

Kg. Bà Khúc Minh Thở
PO Box 5435 Arlington
Va. 22205 - 0635

Thưa Bà,

Tôi là Nguyễn Nhật Quang đã viết thư cho Bà hồi cuối September, hỏi thăm hồ sơ tôi ở Bangkok. Vì công việc của Bà bận rộn, có thể Bà quên tôi là ai. Tôi xin được phép nhắc lại, tôi là em của Cô Nguyễn Huệ Huân hiện nay ở California, và em của Ông Nguyễn Tấn Quốc, cựu Sĩ quan HB ở Cần Thơ.

Qua thư của chị tôi gửi về nhà để ngày Nov. 11, 1986, tôi lại được biết Bà cũng có liên hệ đến chị Nguyễn Thị Hạnh, em của Chị Vong. Và cũng qua thư trên, gia đình chúng tôi đã nhận được 1 copy bản Questionnaire. Chúng tôi vô cùng biết ơn hảo tâm và nhiệt tình của Bà.

Trong hoàn cảnh của chúng tôi ở quê hương, tôi có vài điểm muốn được trình bày với Bà mà trong Questionnaire không đủ lieu hết:

- Tất cả documents về gia đình tôi và bản thân tôi chị tôi đều giữ ở Mỹ, đều được photocopy, để tránh phiền phức phải gửi quá dày, để sang lui và bị kiểm soát. Chị tôi sẽ đính kèm ở bên ấy.

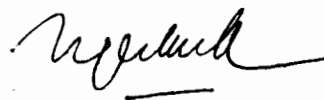
- Bỏ của Bà gửi cho Cô Huệ, để Chị ấy gửi về tôi, tôi đã đánh máy lại và điền vào chỗ cần thiết, để tránh việc có thể bị thất lạc bỏn chánh của Bà.

- Từ 1977, nhà nước đã lấy nhà tôi, thu hồi cả hồ khẩu và cả gia đình tôi phải đi "lao động sản xuất" hết 4 năm. 1981 tôi mới trở ra Rach Gia, đi làm lại để cả gia đình có lý do ở thị xã. Đó chẳng qua là "một cuộc hôn nhân cưỡng ép, giòng gạo". Do đó

chỉ có 1 mình tôi là có căn cước mới, còn hồ khẩu thì phải đăng ký ở Sở GD&ĐT. Cha, mẹ, vợ và 2 con tôi đều ở tình trạng "tạm trú" và không được cấp căn cước mới. Trong hoàn cảnh đó, tôi phải dùng hộ khẩu tạm trú để đi Co Huân, để tôi liên lạc với gia đình. Còn chỗ ở thì phải ở đâu, ở thuê, bấp bênh, mãi đến Nhà Nước tuyên bố nghỉ rất êm tai, mà vẫn chưa thấy đổi cho gia đình tôi một căn phố nhỏ chỗ đứng nói tôi trả lại căn nhà lớn do Tổ phụ để lại. Do đó mà di tiết về địa chỉ của gia đình tôi rất phức tạp, mong Bà thông cảm mà tha thứ.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt toàn thể gia đình trân trọng cảm ơn lòng tốt của Bà. Tôi cũng kính chúc Gia đình Bà và riêng Bà những lời chúc tốt đẹp nhất trong năm mới.

Trân trọng,



Nguyễn Nhật Quang

Gia, December 22nd, 1986.

Sponsor

Nguyễn Văn Thuận
P.O. Box 1568
Seaside, CA 93955

Bà Khúc Minh Thở
P.O. Box 5435 Arlington
A. 22205 - 0635

TN: Nguyễn Văn Thuận

(H) Em Nhật Quang đã viết thư cho
hỏi thăm hồ sơ tôi ở Bangkok.
n, có thể Bà quên tôi là ai. Tôi
tôi là em của Cô Nguyễn
Nguyễn Văn Thuận, hiện nay ở California, và em của O. Nguyễn
Tấn Quốc, cựu Sĩ quan H.B. ở Cần Thơ.

Qua thư của chị Tôi gửi về nhà để ngày
Nov. 11, 1986, tôi lại được biết Bà cũng có liên hệ đến
chị Nguyễn Thị Hạnh, em của Chị Vong. Và cũng qua
thư trên, gia đình chúng tôi đã nhận được 1 copy bảng
Questionnaire. Chúng tôi vô cùng biết ơn hảo tâm và
nhiệt tình của Bà.

Trong hoàn cảnh của chúng tôi ở quê hương,
tôi có vài điểm muốn được trình bày với Bà mà trong
Questionnaire không đủ liệu hết:

- Tất cả documents về gia đình tôi và bản thân tôi
chị Tôi đều giữ ở Mỹ, đều được photocopy, để tránh
phiên phức phải gửi quá dày, để sang lui và bị kiểm
sát. Chị tôi sẽ đính kèm ở bên ấy.

- Bỏ của Bà gửi cho Cô Thuận, để Chị ấy gửi về
tôi, tôi đã đánh máy lại và điền vào chỗ cần thiết, để
tránh việc có thể bị thất lạc bởi chánh của Bà.

- Từ 1977, nhà nước đã lấy nhà tôi, thu hồi cả
hộ khẩu và cả gia đình tôi phải đi "lao động sản
xuất" hết 4 năm. 1981 tôi mới trở ra Rạch Giá,
đi làm lại để cả gia đình có lý do ở thị xã. Đó chẳng
qua là "một cuộc hôn nhân cưỡng ép, quờng gao" đó đó

not political
Prisoner -
he's former
us gov. employee

m)

no

1

of
val.

-171

an

B10F 9/6/88